

الدعاء من الكتاب والسنة (للمؤسسة)

**Các lời Du'a từ Qur'an và
Sunnah**

Các lời Du'a từ Qur'an và Sunnah

Sa'eed bin 'Ali bin Wahf Al-Qahtani

Vương quốc Ả-rập Xê-út

Bộ Công Vụ Islam, Tuyên Truyền Và Hướng Dẫn

Các lời Du'a từ Qur'an và Sunnah

Biên soạn: Tiến Sĩ

Sa'eed bin 'Ali bin Wahf Al-Qahtani

Cầu xin Allah thương xót ông

Alhamdulillah, Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng Allah, cầu xin bình an và phúc lành cho Thiên Sứ của Allah, cho gia quyến của Người, cho các bạn đồng hành của Người và những ai bước theo Người, tiếp theo là:

Đây là những lời Du'a (cầu xin) bao quát, hữu ích, tôi đã tuyển chọn từ quyển sách của tôi (Lời Cầu Xin từ Kinh Qur'an và Sunnah), và tôi cầu xin Allah làm cho điều này có lợi, và bất kỳ ai muốn truy xuất nguồn hãy tham khảo lại bản gốc, và mọi sự thành công đều đến từ Allah.

Alhamdulillah, xin tạ ơn một mình Allah, và cầu xin điều tốt đẹp cũng như sự bình an đến vị Nabi cuối cùng:

1-

((بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ 1 الْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ 2 الرَّحْمَنُ الرَّحِيمُ 3 مَالِكِ يَوْمِ الدِّينِ 4 إِيَّاكَ نَعْبُدُ وَإِيَّاكَ نَسْتَعِينُ 5 اهْدِنَا الصِّرَاطَ الْمُسْتَقِيمَ 6 صِرَاطَ الَّذِينَ أَنْعَمْتَ عَلَيْهِمْ غَيْرِ الْمَغْضُوبِ عَلَيْهِمْ وَلَا الضَّالِّينَ 7))

Bis mil la hir roh ma nir ro him - Nhân danh Allah, Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung

Al ham đu lil la hi rab bil a' la min - Alhamdulillah (xin tạ ơn, ca ngợi và tán dương Allah), Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật.

Ar roh ma nir ro him - Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung.

Ma li ki dẫu miđ đin - Đấng Toàn Quyền của Ngày Thượng Phật.

I da ka na' bu đu wa i da ka nas ta 'in - Duy chỉ Ngài bày tôi thờ phượng và duy chỉ Ngài bày tôi cầu xin phù hộ và trợ giúp.

Ih đi nos si ro tol mus ta qim - Xin Ngài hướng dẫn bày tôi đến với con đường ngay chính.

Si ro tol la zdi na an âm ta a lây him, ghoi ril magh đu bi a lây him wa lodh dho-l lin - Con đường của những người đã được Ngài ban cho ân huệ, không phải con đường của những kẻ đã bị Ngài giận dữ và cũng không phải con đường của những kẻ lạc lối.

2-

((رَبَّنَا تَقَبَّلْ مِنَّا إِنَّكَ أَنْتَ السَّمِيعُ الْعَلِيمُ(127))

((Rab ba na ta qab bal min na in na ka an tas sa mi ul a lim)) - ((Lạy Thượng Đế của bày tôi, xin Ngài chấp nhận việc làm này của bày tôi, bởi vì Ngài là Đấng Hằng Nghe, Đấng Hiếu Biết)).

3-

((وَتُبَّ عَلَيْنَا إِنَّكَ أَنْتَ التَّوَّابُ الرَّحِيمُ(128))

((Wa tub a lây na in na ka an tat taw wa bur ro him)) - (Xin Ngài lượng thứ cho những lầm lỗi của

bầy tôi, quả thật Ngài là Đấng Hằng Chấp Nhận Sám Hối, Đấng Khoan Dung)).

4-

((رَبَّنَا آتِنَا فِي الدُّنْيَا حَسَنَةً وَفِي الْآخِرَةِ حَسَنَةً وَقِنَا عَذَابَ النَّارِ (201))

((Rab ba na a ti na fiđ đun ya ha sa nah wa fil a khi ro ti ha sa nah wa qi na a zda ban nar)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài hãy ban cho bầy tôi mọi điều tốt đẹp ở trần gian này và mọi điều tốt đẹp ở Đời Sau; và xin Ngài hãy bảo vệ bầy tôi khỏi hình phạt của Hỏa Ngục.))

5-

((سَمِعْنَا وَأَطَعْنَا غُفْرَانَكَ رَبَّنَا وَإِلَيْكَ الْمَصِيرُ (285))

((Sa mi' a wa a to' na ghuf ro na ka, rab ba na wa i lây kal ma sir)) - ((Bầy tôi xin nghe và phục tùng mệnh lệnh. Xin Ngài hãy tha thứ tội lỗi cho bầy tôi hồi Thượng Đế của bầy tôi, và bầy tôi chắc chắn phải quay trở về trình diện Ngài)).

6-

((رَبَّنَا لَا تُؤَاخِذْنَا إِنْ نَسِينَا أَوْ أَخْطَأْنَا رَبَّنَا وَلَا تَحْمِلْ عَلَيْنَا إصْرًا كَمَا حَمَلْتَهُ عَلَى الَّذِينَ مِنْ قَبْلِنَا رَبَّنَا وَلَا تُحَمِّلْنَا مَا لَا طَاقَةَ لَنَا بِهِ وَاعْفُ عَنَّا وَاعْفِرْ لَنَا وَارْحَمْنَا أَنْتَ مَوْلَانَا فَانصُرْنَا عَلَى الْقَوْمِ الْكَافِرِينَ (286))

((Rab ba na la tu a khizd na in na si na âu akh to' na. Rab ba na wa la tah mil a lây na is ron ka ma ha mal ta hu a lal la zdi min qabli na. Rab ba na wa la tu hâm mil na ma la to qo ta la na bih, wa' fu an na wagh fir la na war hâm na an ta mâu la na wan zhur na a lal câu mil ka fi rin)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài đừng bắt tội bầy tôi nếu bầy tôi quên

hay sai sót; lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài đừng bắt bầy tôi gánh vác nặng nề giống như Ngài đã đặt gánh nặng lên những người trước bầy tôi; lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài đừng bắt bầy tôi gánh lấy những gì vượt quá khả năng của bầy tôi, xin Ngài hãy lượng thứ cho bầy tôi, tha thứ tội lỗi cho bầy tôi và thương xót bầy tôi, Ngài là Đấng Bảo Hộ của bầy tôi, xin Ngài phù hộ bầy tôi giành chiến thắng trước những kẻ vô đức tin.))

7-

((رَبَّنَا لَا تُزِغْ قُلُوبَنَا بَعْدَ إِذْ هَدَيْتَنَا وَهَبْ لَنَا مِنْ لَدُنْكَ رَحْمَةً إِنَّكَ أَنْتَ الْوَهَّابُ(8))

((Rab ba na la tu zigh qu lu ba na ba' đa izd ha đây ta na wa hâb la na mil la đun ka roh mah. In na ka an tal wah hab)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài đừng làm trái tim của bầy tôi lệch lạc sau khi Ngài đã hướng dẫn bầy tôi, xin Ngài hãy ban cho bầy tôi hồng phúc từ nơi Ngài. Quả thật, Ngài là Đấng Hằng Ban Phát.))

8-

((رَبَّنَا إِنَّا أَمَّا فَاغْفِرْ لَنَا ذُنُوبَنَا وَفِنَا عَذَابَ النَّارِ(16))

((Rab ba na in na na a man na fagh fir la na zdu nu ba na wa qi na a zda ban nar)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, quả thật bầy tôi đã có đức tin, xin Ngài hãy tha thứ tội lỗi cho bầy tôi và xin Ngài hãy cứu bầy tôi thoát khỏi sự trừng phạt nơi Hỏa Ngục.))

9-

((رَبِّ هَبْ لِي مِنْ لَدُنْكَ ذُرِّيَّةً طَيِّبَةً إِنَّكَ سَمِيعُ الدُّعَاءِ(38))

((Rab bi hâb li mil la đưn ka zdur ri da tan toy di bah, in na ka sa mi' uđ đư a')) - ((Lạy Thượng Đế bề tôi, xin Ngài hãy rủ lòng thương ban cho bề tôi một hậu duệ tốt đẹp, chắc chắn Ngài nghe thấy rõ lời nguyện cầu)).

10-

((رَبَّنَا آمَنَّا بِمَا أَنْزَلْتَ وَاتَّبَعْنَا الرَّسُولَ فَاكْتُبْنَا مَعَ الشَّاهِدِينَ (53))

((Rab ba na a man na bi ma an zal ta wat ta ba' nar ro su la, fak tub na ma ash sha hi đưn)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, bầy tôi đã có đức tin nơi điều mà Ngài đã mặc khải và bầy tôi nguyện đi theo vị Thiên Sứ (của Ngài). Bởi vậy, xin Ngài hãy ghi tên bầy tôi cùng với những người chứng nhận (của sự thật này)).

11-

((رَبَّنَا اغْفِرْ لَنَا ذُنُوبَنَا وَإِسْرَافَنَا فِي أَمْرِنَا وَثَبِّتْ أَقْدَامَنَا وَانصُرْنَا عَلَى الْقَوْمِ الْكَافِرِينَ (147))

((Rab ba na igh fir la na zdu nu ba na wa is ro fa na fi âm ri na wa thâb bit aq đư ma na wan sur na a lal qâu mil ka fi rưn)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài xı xóa tội lỗi cho bầy tôi, những sai phạm quá mức của bầy tôi, xin Ngài hãy giữ vững đôi chân của bầy tôi và phù hộ bầy tôi giành chiến thắng trước đám người vô đức tin)).

12-

((رَبَّنَا مَا خَلَقْتَ هَذَا بَاطِلًا سُبْحَانَكَ فَقِنَا عَذَابَ النَّارِ * 191 رَبَّنَا إِنَّكَ مَن تُدْخِلِ النَّارَ فَقَدْ أَخْزَيْتَهُ وَمَا لِلظَّالِمِينَ مِنْ أَنْصَارٍ * 192 رَبَّنَا إِنَّنَا سَمِعْنَا مُنَادِيًا يُنَادِي لِلْإِيمَانِ أَنْ آمِنُوا بِرَبِّكُمْ فَآمَنَّا رَبَّنَا فَاغْفِرْ لَنَا ذُنُوبَنَا وَكَفِّرْ عَنَّا سَيِّئَاتِنَا وَتَوَقَّنَا مَعَ

الأبرار 193* رَبَّنَا وَآتِنَا مَا وَعَدْتَنَا عَلَى رُسُلِكَ وَلَا تُخْزِنَا يَوْمَ الْقِيَامَةِ إِنَّكَ لَا تُخْلِفُ الْمِيعَادَ (194)

((Rab ba na kho laq ta ha zda ba ti lanh sub ha nak, fa qi na a zha ban nar)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, Ngài đã không tạo hóa những thứ này một cách vô nghĩa. Quang vinh và trong sạch thay Ngài! Xin Ngài hãy cứu bầy tôi tránh khỏi sự trừng phạt nơi Hỏa Ngục)).

((Rab ba na in na ka man tuđ khi lin nar fa qođ akh zkh zây tah, wa ma lizh zho li mi na min an sar)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, người nào đã bị Ngài tống vào Hỏa Ngục thì đó là kẻ đã bị Ngài sỉ nhục. Quả thật, những kẻ làm điều sai trái sẽ không được ai giúp đỡ)).

((Rab ba na in na sa mi'a na mu na đi danh du na đi lil i man an a mi nu bi rab bi kum fa a manh na. Rab ba na fagh fir la na zdu nu ba na wa kaf fir an na sây di a ti na wa ta waf fa na ma al âb rar - Lạy Thượng Đế của bầy tôi, bầy tôi đã nghe được Vị mời gọi kêu gọi đến với đức tin rằng hãy tin nơi Thượng Đế của các người và bầy tôi đã tin tưởng. Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài hãy tha thứ tội lỗi cho bầy tôi, xin hãy xí xóa mọi việc làm sai trái mà bầy tôi đã phạm, và xin hãy cho bầy tôi được chết cùng với những người đức hạnh.

Rab ba na wa a ti na ma wa ad ta na a la ru su li ka, wa la tukh zi na dâu mal qi da mah, in na ka la tukh li ful mi ad - Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài ban cho bầy tôi những thứ mà Ngài đã hứa với

bầy tôi qua (lời nói của) các vị Thiên Sứ của Ngài và xin đừng sỉ nhục bầy tôi vào Ngày Phán Xét. Quả thật, Ngài không bao giờ thất hứa)).

13-

((رَبَّنَا آمَنَّا فَاكْتُبْنَا مَعَ الشَّاهِدِينَ (83))

((Rab ba na a man na fak tub na ma ash sha hi đin)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, bầy tôi đã tin tưởng, xin Ngài hãy ghi bầy tôi cùng với những người chứng nhận (sự thật).))

14-

((رَبَّنَا ظَلَمْنَا أَنْفُسَنَا وَإِن لَّمْ تَغْفِرْ لَنَا وَتَرْحَمْنَا لَنَكُونَنَّ مِنَ الْخَاسِرِينَ (23))

((Rab ba na zho lâm na an fu sa na wa il lâm tagh fir là na wa tar hăm na la na ku nan na mi nal kho si rin)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, quả thật bầy tôi đã bất công với chính bản thân mình, nếu Ngài không tha thứ và đoái thương bầy tôi thì chắc chắn bầy tôi sẽ trở thành những kẻ thua thiệt)).

15-

((رَبَّنَا لَا تَجْعَلْنَا مَعَ الْقَوْمِ الظَّالِمِينَ (47))

((Rab ba na la taj al na ma al qâu mizh zho li min)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài đừng nhập bầy tôi cùng với đám người làm điều sai quấy đó)).

16. Ol lo hum ma - Lạy Allah

((أَنْتَ وَلِيُّنَا فَاغْفِرْ لَنَا وَارْحَمْنَا وَأَنْتَ خَيْرُ الْغَافِرِينَ * 155 وَاكْتُبْ لَنَا فِي هَذِهِ الدُّنْيَا حَسَنَةً وَفِي الْآخِرَةِ))

((An ta wa li du na fagh fir la na war hăm na wa an ta khoi rul gho fi rin) - ((Ngài là Đấng Bảo Hộ của

bầy tôi, xin Ngài hãy tha thứ cho bầy tôi và thương xót bầy tôi, bởi Ngài là Đấng Tha Thứ tốt nhất!

Wak tub la na fi ha zdi hiđ đun da ha sa nah wa fil a khi roh - Xin Ngài an bài cho bầy tôi những điều tốt đẹp ở trần gian và ở Đồi Sau.))

17-

((حَسْبِيَ اللَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ عَلَيْهِ تَوَكَّلْتُ وَهُوَ رَبُّ الْعَرْشِ الْعَظِيمِ 129))

((Has bi dol lo, la i la ha il la hu, a lâ y hi ta wak kal tu wa hu wa rab bul ar shil a zhim)) - ((Allah đã đủ đối với Ta, không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Ngài. Ta phó thác cho Ngài. Quả thật, Ngài là Chủ Nhân của chiếc ngai vương vĩ đại)).

18-

((رَبَّنَا لَا تَجْعَلْنَا فِتْنَةً لِّلْقَوْمِ الظَّالِمِينَ 85 * وَنَجِّنَا بِرَحْمَتِكَ مِّنَ الْقَوْمِ الْكَافِرِينَ 86))

((Rab ba na la taj al na fit na tal li câu mizh zho li min -Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài đừng biến bầy tôi thành một phương tiện thử thách cho những kẻ tàn bạo ác bá.

wa naj ji na bi roh ma ti ka mi al câu mil ka fi rin - Với lòng thương xót của Ngài, xin Ngài giải cứu bầy tôi khỏi đám người vô đức tin.))

19-

((رَبِّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ أَنْ أَسْأَلَكَ مَا لَيْسَ لِي بِهِ عِلْمٌ وَإِلَّا تَغْفِرْ لِي وَتَرْحَمْنِي أَكُنَ مِنَ الْخَاسِرِينَ 47))

((Rab bi in ni a u zdu bi ka an as a la ka ma lâ y sa li bi hi il mun wa il la tagh fir li wa tar hãm ni a kun mi nal kho si rin - Lạy Thượng Đế của bầy tôi, bầy tôi

xin Ngài che chở bề tôi tránh khỏi việc đòi hỏi Ngài về những điều bề tôi không biết. Nếu Ngài không tha thứ và thương xót bề tôi thì chắc chắn bề tôi sẽ nằm trong số những kẻ thua thiệt.))

20- {Ol lo hum ma da - Lạy Allah, hỡi

((فَاطِرَ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ أَنْتَ وَلِيِّ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ تَوَفَّنِي مُسْلِمًا وَأَلْحِنِي
بِالصَّلَاةِ 101))

((Fa ti ros sa ma wa ti wal ardh, an ta wa li di fiđ đun da wal a khi roh ta waf fa ni mus li manh wa al haq ni bis so li hin)) - ((Đấng đã tạo ra các tầng trời và trái đất, Đấng Bảo Hộ cho bề tôi ở trần gian này và cả ở Đời Sau, xin Ngài ban cho bề tôi được chết là một người Muslim và xin Ngài thu nhận bề tôi vào cùng với nhóm người đức hạnh của Ngài)).

21-

((رَبِّ اجْعَلْ هَذَا الْبَلَدَ آمِنًا وَاجْنُبْنِي وَبَنِيَّ أَنْ نَعْبُدَ الْأَصْنَامَ 35))

((Rab bij al ha zdal ba la đa a mi nan, waj jub ni wa ba ni ya an na' bu đal as nam)) - ((Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài làm cho thành phố này được an toàn và xin Ngài tránh cho bề tôi và con cháu của bề tôi khỏi việc thờ phụng các thần tượng)).

22-

((رَبِّ اجْعَلْنِي مُقِيمَ الصَّلَاةِ وَمِنْ ذُرِّيَّتِي رَبَّنَا وَتَقَبَّلْ دُعَاءِ 40))

((Rab bij al ni mu qi mas so lah wa min zdur ri da ti, rab ba na ta qab bal đu a)) - ((Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài phù hộ bề tôi duy trì lễ nguyện Salah và cả con cháu của bề tôi. Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài chấp nhận lời cầu nguyện này)).

23-

((رَبَّنَا اغْفِرْ لِي وَلِوَالِدَيَّ وَلِلْمُؤْمِنِينَ يَوْمَ يَقُومُ الْحِسَابُ 41))

((Rab ba nagh fir li wa li wa li đây da wa lil mu' mi nin dâu ma da qu mul hi sab)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài tha thứ tội lỗi cho bề tôi, cho cha mẹ của bề tôi và cho những người có đức tin vào Ngày Phán Xét được thiết lập)).

24-

((رَبَّنَا آتِنَا مِنْ لَدُنْكَ رَحْمَةً وَهَيِّئْ لَنَا مِنْ أَمْرِنَا رَشَدًا 10))

((Rab ba na a ti na mil la đun ka roh mah wa hây di' la na min âm ri na ro sha đâ)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài hãy thương xót bầy tôi và xin Ngài hãy sắp xếp vụ việc của bầy tôi theo hướng tốt đẹp)).

25-

((رَبِّ اشْرَحْ لِي صَدْرِي 25 وَيَسِّرْ لِي أَمْرِي 26 وَاحْلُلْ عُقْدَةً مِنْ لِسَانِي 27 يَفْقَهُوا قَوْلِي 28))

((Rab bish roh li sođ ri - Lạy Thượng Đế của bề tôi! Xin Ngài nói rộng lồng ngực của bề tôi.”

Wa das sir li âm ri - Xin Ngài làm cho công việc của bề tôi được thuận lợi.

Wah lul uq đâ tâm mil li sa ni, daf co hu câu li - Xin Ngài tháo cái gút (ngọng) ra khỏi chiếc lưỡi của bề tôi để họ hiểu lời của bề tôi.))

26-

((رَبِّ زِدْنِي عِلْمًا 114))

((Rab bi zdiđ ni il manh)) - ((Lạy Thượng Đế của bề tôi! Xin Ngài ban thêm kiến thức cho bề tôi).

27-

((لا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ سُبْحَانَكَ إِنِّي كُنْتُ مِنَ الظَّالِمِينَ (87))

((La i la ha il la an ta, sub ha na ka in ni kun tu mi nash zho li min - ((Không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Ngài; Quang vinh thay Ngài! Bề tôi thực sự đã sai quấy)).

28-

((رَبِّ لَا تَذَرْنِي فَرْدًا وَأَنْتَ خَيْرُ الْوَارِثِينَ (89))

((Rab bi la ta zdar ni far đân wa an ta khoi rul wa ri thin)) - ((Lạy Thượng Đế của bề tôi! Xin Ngài đừng bỏ mặc bề tôi một mình đơn độc và Ngài là Đấng để lại di sản tốt nhất)).

29-

((رَبِّ أَعُوذُ بِكَ مِنَ الشَّيَاطِينِ 97 * وَأَعُوذُ بِكَ رَبِّ أَنْ يَحْضُرُونِ (98))

((Rab bi a u zdu bi ka min ha ma za tish shây ton - Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài che chở bề tôi tránh xa khỏi những xúi bẩy của những tên Shaytan.

Wa a u zdu bi ka rab bi an dah dhu run - Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài che chở bề tôi (bằng việc) ngăn chúng không đến gần bề tôi.))

30-

((رَبَّنَا آمَنَّا فَاغْفِرْ لَنَا وَارْحَمْنَا وَأَنْتَ خَيْرُ الرَّاحِمِينَ (109))

((Rab ba na a man ma, fagh fir la na war hâm na wa an ta khoi rur ro hi min)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, bầy tôi đã tin, xin Ngài tha thứ cho bầy tôi và xin Ngài thương xót bầy tôi bởi Ngài là Đấng thương xót tốt nhất)).

31-

((رَبِّ اغْفِرْ وَارْحَمْ وَأَنْتَ خَيْرُ الرَّاحِمِينَ 118))

((Rab bigh fir war hâm wa an ta khoi rur ro hi min)) - ((Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài tha thứ cho bề tôi và thương xót bề tôi bởi Ngài là Đấng thương xót tốt nhất!))

32-

((رَبَّنَا اصْرِفْ عَنَّا عَذَابَ جَهَنَّمَ إِنَّ عَذَابَهَا كَانَ غَرَامًا 65 * إِنَّهَا سَاعَتْ مُسْقَرًّا وَمُقَامًا 66))

((Rab ba na is rif an na a zda ba ja han nâm, in na a zda ba ha ka na gho ro ma - Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài đưa bầy tôi ra xa khỏi hình phạt của Hỏa Ngục. Quả thật, sự trừng phạt nơi Hỏa Ngục là một sự trừng phạt dai dẳng.

In na ha sa at mus ta qar ron wa mu qa ma - Quả thật Hỏa Ngục là một nơi cư ngụ và là một nơi nghỉ vô cùng tồi tệ)).

33-

((رَبَّنَا هَبْ لَنَا مِنْ أَزْوَاجِنَا وَذُرِّيَّاتِنَا فُرَّةَ أَعْيُنٍ وَاجْعَلْنَا لِلْمُتَّقِينَ إِمَامًا 74))

((Rab ba na hâb la na min az wa ji na wa zdur ri da ti na qur ro ta a' du nin, waj al na lil mut ta qi na ima mah)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài làm cho vợ và con cái của bầy tôi thành một nguồn vui cho cặp mắt của bầy tôi, xin Ngài hãy để bầy tôi thành người lãnh đạo mẫu mực cho những người ngay chính)).

34-

((رَبِّ هَبْ لِي حُكْمًا وَأَلْجِئَنِي بِالصَّالِحِينَ * 83 وَاجْعَلْ لِي لِسَانَ صِدْقٍ فِي
الْآخِرِينَ * 84 وَاجْعَلْنِي مِنْ وَرَثَةِ جَنَّةِ النَّعِيمِ (85))

((Rab bi hâb li huk man wa al hiq ni bis so li hin
- Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài ban cho bề tôi
sự khôn ngoan và xin Ngài nhập bề tôi cùng với
những người đức hạnh.

Waj al li li sa na siđ qin fil a khi rin - Xin Ngài vinh
danh bề tôi trên chiếc lưôi của những thế hệ mai
sau.

waj al ni min wa ro tha ti jan na tin na 'im - xin
Ngài làm cho bề tôi thành một người thừa kế Thiên
Đàng Hạnh phúc.))

35-

((وَلَا تُخْزِنِي يَوْمَ يُبْعَثُونَ * 87 يَوْمَ لَا يُنْفَعُ مَالٌ وَلَا بَنُونَ * 88 إِلَّا مَنْ أَتَى اللَّهَ
بِقَلْبٍ سَلِيمٍ (89))

((Wa la tukh zi ni dâu ma dub 'a thun - Xin Ngài
đừng hạ nhục bề tôi vào Ngày nhân loại được phục
sinh.

Dâu ma la dan fa u ma lun wa la ba nun - Đó là
Ngày mà của cải cũng như con cái sẽ không giúp ích
được gì.

Il la man a tol lo ha bi qol bin sa lim - Ngoại trừ
những ai đến với Allah bằng một tấm lòng trong
sạch.))

36-

((رَبِّ أَوْزِعْنِي أَنْ أَشْكُرَ نِعْمَتَكَ الَّتِي أَنْعَمْتَ عَلَيَّ وَعَلَى وَالِدَيَّ وَأَنْ أَعْمَلَ
صَالِحًا تَرْضَاهُ وَأَدْخِلْنِي بِرَحْمَتِكَ فِي عِبَادِكَ الصَّالِحِينَ (19))

(Rab bi âu zi' ni an ash ku ra ni' ma ta kal la ti an âm ta a lây da wa a la wa li đây da wa an a' ma la so li han tar dho, wa ad khil ni bi roh ma ti ka fi i ba đi kas so li hin)) - ((Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài hãy khiến cho bề tôi biết tạ ơn Ngài về những ân huệ mà Ngài đã ban cho bề tôi, cho cha mẹ của bề tôi, hãy khiến bề tôi làm việc thiện hồng làm hài lòng Ngài và xin lấy đức khoan dung của Ngài mà tha nhận bề tôi vào đám bày tôi sùng đạo của Ngài)).

37-

((رَبِّ إِنِّي ظَلَمْتُ نَفْسِي فَاغْفِرْ لِي))

((Rab bi in ni zho lâm tu naf si fagh fir li)) - ((Lạy Thượng Đế của bề tôi, bề tôi đã bắt công với chính mình, xin Ngài tha thứ tội lỗi cho bề tôi)).

38-

((رَبِّ نَجِّنِي مِنَ الْقَوْمِ الظَّالِمِينَ 21))

((Rab bi naj ji ni mi nal câu mizh zho li min)) - ((Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài cứu bề tôi khỏi đám người làm điều sai quấy bất công kia!))

39-

((عَسَى رَبِّي أَنْ يَهْدِيَنِي سَوَاءَ السَّبِيلِ 22))

((A sa rab bi an dah đi da ni sa wa as sa bil)) - ((Mong rằng Thượng Đế của ta sẽ dắt ta đi đến con đường đúng đắn)).

40-

((رَبِّ إِنِّي لِمَا أَنْزَلْتَ إِلَيَّ مِنْ خَيْرٍ فَقِيرٌ 24))

((Rab bi in ni li ma an zal ta i lâ y da min khoi rin fa qir)) - ((Lạy Thượng Đế của bề tôi, quả thật bề tôi đang cần điều tốt đẹp Ngài ban cho)).

41-

((رَبِّ انصُرْنِي عَلَى الْقَوْمِ الْمُفْسِدِينَ(30)))

((Rab bi un sur ni a lal câu mil muf si đin)) - ((Lạy Thượng Đế của bề tôi! Xin Ngài phù hộ bề tôi thắng đám người thối nát này)).

42-

((رَبِّ هَبْ لِي مِنَ الصَّالِحِينَ(100)))

((Rab bi hab li mi nas so li hin)) - ((Lạy Thượng Đế của bề tôi! Xin Ngài ban cho bề tôi một đứa con đức hạnh)).

(43-

((رَبِّ أَوْزِعْنِي أَنْ أَشْكُرَ نِعْمَتَكَ الَّتِي أَنْعَمْتَ عَلَيَّ وَعَلَى وَالِدَيَّ وَأَنْ أَعْمَلَ صَالِحًا تَرْضَاهُ وَأَصْلِحْ لِي فِي ذُرِّيَّتِي إِنِّي تُثَبُّ إِلَيْكَ وَإِنِّي مِنَ الْمُسْلِمِينَ(15)))

((Rab bi âu zi' ni an ash ku ro ka ni' ma ta kal la ti an âm ta a lâ y da wa a la wa li đâ y da wa an a' ma la so li han tar dho hu, wa as lih li fi zdur ri da ti, in ni tub tu i lâ y ka wa in ni mi nal mus li min)) - ((Lạy Thượng Đế của bề tôi! Xin Ngài phù hộ bề tôi biết ơn về các Ân Huệ mà Ngài đã ban cho bề tôi và cho cha mẹ của bề tôi, xin Ngài phù hộ bề tôi làm điều thiện tốt được Ngài hài lòng, và xin Ngài cải thiện con cháu của bề tôi. Quả thật, bề tôi quay về sám hối với Ngài và bề tôi xin làm một người Muslim (thần phục Ngài)).

44-

((رَبَّنَا اغْفِرْ لَنَا وَلِإِخْوَانِنَا الَّذِينَ سَبَقُونَا بِالْإِيمَانِ وَلَا تَجْعَلْ فِي قُلُوبِنَا غِلًا لِلَّذِينَ
آمَنُوا رَبَّنَا إِنَّكَ رَؤُوفٌ رَحِيمٌ(10))

((Rab ba nagh fir la na wa li ikh wa ni nal la zdi na sa ba cu na bil i man, wa la taj al fi cu lu bi na ghil la lil la zdi na a ma nu, rab ba na in na ka ro u fur ro him)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài tha thứ tội lỗi cho bầy tôi và cho những người anh em đã tin tưởng trước bầy tôi, xin Ngài chớ để lòng bầy tôi có nổi oán giận nào đối với những người đã có đức tin. Lạy Thượng Đế của bầy tôi, quả thật Ngài là Đấng Tử Tế, Đấng Nhân Từ).

45-

((رَبَّنَا عَلَيْكَ تَوَكَّلْنَا وَإِلَيْكَ أَنَبْنَا وَإِلَيْكَ الْمَصِيرُ(4))

((Rab ba na a lâ y ka ta wak kal na, wa i lâ y ka a nab na wa i lâ y kal ma sir)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, bầy tôi xin phó thác cho Ngài và bầy tôi xin quay về sám hối với Ngài và Ngài là đích đến của bầy tôi)).

46-

((رَبَّنَا لَا تَجْعَلْنَا فِتْنَةً لِلَّذِينَ كَفَرُوا وَاعْفِرْ لَنَا رَبَّنَا إِنَّكَ أَنْتَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ(5))

((Rab ba na la taj na fit na tal lil la zdi na ka fa ru, wagh fir la na, rab ba na in na ka an tal a zi zul ha kim)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài đừng làm cho bầy tôi thành đối tượng hành hạ cho những kẻ vô đức tin, và xin Ngài tha thứ cho bầy tôi. Quả thật, Ngài là Đấng Chí Tôn, Đấng Thông Thái)).

47-

((رَبَّنَا آتِنَا نُورًا وَاعْفِرْ لَنَا إِنَّكَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ(8))

((Rab ba na a tim la na nu ro na, in na ka a la kul li shây in co đir)) - ((Lạy Thượng Đế của bầy tôi! Xin Ngài hoàn thiện cho bầy tôi ánh sáng của bầy tôi và xin Ngài tha thứ tội lỗi cho bầy tôi, quả thật, Ngài là Đấng Toàn Năng trên tất cả mọi thứ)).

48-

((رَبِّ اغْفِرْ لِي وَلِوَالِدَيَّ وَلِمَنْ دَخَلَ بَيْتِي مُؤْمِنًا وَلِلْمُؤْمِنِينَ وَالْمُؤْمِنَاتِ))

((Rab bigh fir li wa li wa li đây da wa li man đa kho la bây ti mu' min nan wa lil mu' mi ni na wal mu' min nat)) - ((Lạy Thượng Đế của bề tôi! Xin Ngài tha thứ cho bề tôi và cho cha mẹ của bề tôi và cho ai vào nhà của bề tôi là một người có đức tin, xin Ngài tha thứ cho những người có đức tin nam cũng như nữ)).

49- ((Ol lo hum mah đi ni li makh tu li fa fi hi mi nal haqqi bi iz ni ka, in na ka tah đi man ta sa u i la si ro tim mus ta kim)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài hướng dẫn bề tôi đến với Chân Lý trong những điều còn bất đồng bằng sự cho phép của Ngài. Quả thật, Ngài hướng dẫn người nào Ngài muốn đến với con đường ngay thẳng)).

50- ((Ol lo hum ma a ti nil hik ma tal la ti man u ti ha fa cođ u ti da khoi ron ka thi ro)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài ban cho bề tôi sự khôn ngoan mà bất cứ ai được ban cho thì đã được ban cho nhiều điều tốt lành)).

51- ((Ol lo hum ma thâb bit ni bil qâu lith tha bit fil ha da tiđ đun da wa fil a khi roh)) Ý nghĩa: ((Lạy

Allah, xin Ngài giữ vững bề tôi với lời nói kiên định trên cõi đời này và ở Đời Sau)).

52- ((Ol lo hum ma hab bib i lây nal i ma na wa zây din hu fi cu lu bi na, wa car rih i lây nal cuf ro wal fu su co wal 'is so na, waj 'al na mi nar ro shi đin)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài làm cho bề tôi yêu mến đức tin Iman và trang hoàng nó trong trái tim bề tôi, và làm cho bề tôi ghét sự vô đức tin, sự tội lỗi và sự bất tuân, và làm cho bề tôi thành những người được hướng dẫn đúng đường)).

53- ((Ol lo hum ma qi ni shuh ha naf si waj al ni mi nal muf li hin)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài bảo vệ bề tôi khỏi sự keo kiệt của bản thân và xin Ngài cho bề tôi trở thành một trong những người thành công)).

54- ((اللَّهُمَّ أَتَنَا فِي الدُّنْيَا حَسَنَةً، وَفِي الْآخِرَةِ حَسَنَةً وَقِنَا عَذَابَ النَّارِ)).

54- ((Ol lo hum ma a ti na fid dun ya ha sa nah, wa fil a khi ro ti ha sa nah, wa qi na a zda ban nar)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài hãy ban cho bề tôi mọi điều tốt đẹp ở trần gian này và mọi điều tốt đẹp ở Đời Sau; và xin Ngài hãy bảo vệ bề tôi thoát khỏi hình phạt của Hỏa Ngục)).

55- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ فِتْنَةِ النَّارِ وَعَذَابِ النَّارِ، وَفِتْنَةِ الْقَبْرِ، وَعَذَابِ الْقَبْرِ، وَشَرِّ فِتْنَةِ الْغَنَى، وَشَرِّ فِتْنَةِ الْفَقْرِ، اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ فِتْنَةِ الْمَسِيحِ الدَّجَالِ، اللَّهُمَّ اغْسِلْ قَلْبِي بِمَاءِ التَّلَجِّ وَالْبَرْدِ، وَنَقِّ قَلْبِي مِنَ الْخَطَايَا كَمَا نَقَّيْتَ الثُّوبَ الْأَبْيَضَ مِنَ الدَّنَسِ، وَبَاعِدْ بَيْنِي وَبَيْنَ خَطَايَايَ كَمَا بَاعَدْتَ بَيْنَ الْمَشْرِقِ وَالْمَغْرِبِ. اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْكَسَلِ وَالْمَأْتَمِ وَالْمَغْرَمِ)).

55- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka min fit na tin nar wa 'a zda bin nar, wa fit na til cab ri, wa 'a zda bil cab ri, wa shar ri fit na til ghi na, wa shar ri fit na til fac ri, Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka min shar ri fit na til ma si hiđ đaj jal, Ol lo hum migh sil col bi bi ma ith thal ji wal ba rad, wa naq qi col bi mi nal kho to da ka ma naq qay tath thau bal ab da đo mi nad da nas, wa ba 'id bai ni wa bai na kho to da da ka ma ba 'ad ta bai nal mash ri ci wal magh rib, Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka mi nal ka sal, wal ma' tham, wal magh ram)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi sự thử thách của Hỏa Ngục và sự trừng phạt của Hỏa Ngục, sự thử thách của cõi mộ và sự trừng phạt của cõi mộ, điều xấu của thử thách của giàu có và điều xấu của thử thách của nghèo đói. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi điều xấu của sự thử thách của Masih Dajjal. Lạy Allah, xin Ngài hãy rửa sạch trái tim của bề tôi bằng tuyết và mưa đá, và thanh tẩy trái tim của bề tôi khỏi những tội lỗi giống như Ngài đã tẩy sạch chiếc áo trắng khỏi những vết bẩn, và xin Ngài hãy ngăn cách giữa bề tôi và tội lỗi của bề tôi như Ngài đã ngăn cách giữa phương đông và phương tây. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi sự lười biếng, tội lỗi và nợ nần)).

56- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْعَجْزِ، وَالْكَسَلِ، وَالْجُبْنِ، وَالْهَرَمِ، وَالْبُخْلِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ عَذَابِ الْقَبْرِ، وَمِنْ فِتْنَةِ الْمَحْيَا وَالْمَمَاتِ)).

56- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka mi nal 'aj zi, wal ka sal, wal ju bun, wal ha ram, wal bu khul, wa a 'u zdu bi ka min 'a zda bil cab ri, wa min fit na til mah da wal ma mat)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi sự bất lực, sự lười biếng, sự hèn nhát, tuổi già, sự keo kiệt, và bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi hình phạt nơi cõi mộ và thử thách của cuộc sống và cái chết)).

57- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ جَهْدِ الْبَلَاءِ، وَدَرَكِ الشَّقَاءِ، وَسُوءِ الْقَضَاءِ، وَشَمَاتَةِ الْأَعْدَاءِ)).

57- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka min jah ãil ba la', wa ãa ro kish sha co', wa su il co ão', wa sha ma ta til 'a ãa')) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi sự khốn cùng của tai ương, vực sâu của sự khốn cùng, khỏi ãịnh mệnh xấu và sự hã hê của kẻ thù)).

58- ((اللَّهُمَّ أَصْلِحْ لِي دِينِي الَّذِي هُوَ عِصْمَةُ أَمْرِي، وَأَصْلِحْ لِي دُنْيَايَ الَّتِي فِيهَا مَعَاشِي، وَأَصْلِحْ لِي آخِرَتِي الَّتِي فِيهَا مَعَادِي، وَاجْعَلِ الْحَيَاةَ زِيَادَةً لِي فِي كُلِّ خَيْرٍ، وَاجْعَلِ الْمَوْتَ رَاحَةً لِي مِنْ كُلِّ شَرٍّ)).

58- ((Ol lo hum ma os leh li ãi ni al la zdi hu wa 'is ma tu âm ri, wa os leh li ãun ya yal la ti fi ha ma 'a shi, wa os leh li a khi ro ti al la ti fi ha ma 'a ãi, waj 'alil ha ya ta zi ya da tan li fi kul li khoir, waj 'alil mâu ta ro ha tan li min kul li shar)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin hãy Ngài cải thiện tôn giáo của bề tôi, vì ãó là sự bảo vệ cho vụ việc của bề tôi. Xin Ngài hãy cải thiện thế giới trần tục của bề tôi, nơi mà bề tôi sinh sống. Và xin Ngài hãy cải thiện Ngày Sau cho bề tôi, nơi

mà bề tôi sẽ trở về. Xin Ngài hãy làm cho cuộc sống của bề tôi gia tăng mọi điều tốt lành, và làm cho cái chết thành sự thanh thản và bình an cho bề tôi khỏi mọi điều xấu.))

59- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْهُدَى، وَالنَّقَى، وَالْعَفَافَ، وَالْعِزِّي)).

59- ((Ol lo hum ma in ni as a lu kal hu đa, wat tu qo, wal a faf, wal ghi na)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài sự hướng dẫn, sự ngoan đạo, sự đức hạnh và sự sung túc)).

60- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْعَجْزِ، وَالْكَسَلِ، وَالْجُبْنِ، وَالْبُخْلِ، وَالْهَرَمِ، وَعَذَابِ الْقَبْرِ، اللَّهُمَّ آتْ نَفْسِي ثَقْوَاهَا، وَزَكَّاهَا، أَنْتَ خَيْرُ مَنْ زَكَّاهَا، أَنْتَ وَلِيُّهَا وَمَوْلَاهَا، اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ عِلْمٍ لَا يَنْفَعُ، وَمِنْ قَلْبٍ لَا يَخْشَعُ، وَمِنْ نَفْسٍ لَا تَشْبَعُ، وَمِنْ دَعْوَةٍ لَا يُسْتَجَابُ لَهَا)).

60- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka mi nal 'aj zi, wal kas li, wal jub ni, wal bukh li, wal ha ram, wa 'a zda bil qab ri, Ol lo hum ma a ti naf si taq wa ha, wa zak ki ha an ta khoi ru ma zak ka ha, an ta wa li du ha wa mâu la ha, Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka mi 'il min la dan fa', wa min qol bin la yakh sha', wa min naf sin la tash ba', wa min đa' wa tin la dus ta ja bu la ha)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi sự bất lực, lười biếng, hèn nhát, keo kiệt, già yếu và hình phạt nơi cõi mộ. Lạy Allah, xin Ngài ban cho linh hồn bề tôi sự ngoan đạo, và xin Ngài thanh lọc nó bởi Ngài là Đấng Tốt Nhất trong việc thanh lọc, Ngài là Đấng Bảo Hộ và Chủ Nhân của nó. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi kiến thức không mang lại lợi ích, khỏi con tim không biết

khiêm nhường kính sợ, khỏi bản ngã không bao giờ biết đủ, và khỏi lời cầu xin không được đáp lại)).

61- ((اللَّهُمَّ اهْدِنِي وَسِدِّدْنِي، اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْهُدَى وَالسَّادَاتِ)).

61- ((Ol lo hum mah đi ni wa sađ điđ ni, ol lo hum in ni as a lu kal hu đa was sa đăđ)), Ý nghĩa: ((Lạy Allah, quả thật bây tôi cầu xin Ngài sự hướng dẫn và sự đúng đắn)).

62- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ زَوَالِ نِعْمَتِكَ، وَتَحَوُّلِ عَافِيَتِكَ، وَفُجَاءَةِ نِقْمَتِكَ، وَجَمِيعِ سَخَطِكَ)).

62- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka min za wa li n'e ma tik, wa ta haw wu li 'a fi ya tik, wa fu ja a ti nuq ma tik, wa ja mi 'i sa kho tik)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi việc bị mất đi ân huệ của Ngài, bị mất đi sức khỏe mà Ngài đã ban cho và tránh khỏi hình phạt tức thời của Ngài và mọi sự giận dữ của Ngài)).

63- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا عَمِلْتُ، وَمِنْ شَرِّ مَا لَمْ أَعْمَلْ)).

63- ((Ol lo hum ma in ni a u' zdu bi ka min shar ri ma a' mil tu, wa min shar ri ma lâm 'a mal)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi điều xấu mà bề tôi đã làm và điều xấu mà bề tôi chưa làm)).

64- ((اللَّهُمَّ أَكْثِرْ مَالِي، وَوَلَدِي، وَبَارِكْ لِي فِيْمَا أُعْطِيتَنِي)), (([وَأُطِّلْ حَيَاتِي عَلَى طَاعَتِكَ، وَأَحْسِنْ عَمَلِي، [وَاعْفِرْ لِي)).

64- ((Ol lo hum mak thir ma li, wa wa la đi, wa ba rik li fi ma a'toy ta ni)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài gia tăng tài sản và con cái cho bề tôi, và xin Ngài ban phước lành cho bề tôi trong những gì Ngài đã ban

cho)), (([wa a til ha ya ti 'a la toa 'a tik, wa ah sin 'a ma li,] wagh fir li)) Ý nghĩa: (([và xin Ngài kéo dài tuổi thọ của bề tôi trong sự vâng lời Ngài, và làm tốt đẹp cho việc làm của bề tôi,] và xin Ngài tha thứ cho bề tôi)).

65- ((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ الْعَظِيمُ الْحَلِيمُ، لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ رَبُّ الْعَرْشِ الْعَظِيمِ، لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ رَبُّ السَّمَوَاتِ، وَرَبُّ الْأَرْضِ، وَرَبُّ الْعَرْشِ الْكَرِيمِ)).

65- ((La i la ha il lol loh, al 'a zhi mul ha lim, la i la ha il lol loh, rab bul ar shil 'a zhim, la i la ha il lol loh, rab bus sa ma wat, wa rab bul ardh, wa rab bul 'ar shil ka rim)) Ý nghĩa: ((Không có Thượng Đế nào ngoài Allah, Đấng Vĩ Đại, Đấng Hằng Chịu Đựng. Không có Thượng Đế nào ngoài Allah, Đấng Chủ Nhân của chiếc Ngai Vương Vĩ Đại. Không có Thượng Đế nào ngoài Allah, Đấng Chủ Tế của các tầng trời, Đấng Chủ Tế của trái đất, và Đấng Chủ Tế của chiếc Ngai Vương Vinh Dục.)).

66- ((اللَّهُمَّ رَحْمَتَكَ أَرْجُو فَلَا تَكِلْنِي إِلَى نَفْسِي طَرْفَةَ عَيْنٍ، وَأَصْلِحْ لِي شَأْنِي كُلَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ)).

66- {Ol lo hum ma roh ma ta ka ar ju, fa la ta kil ni i la naf si tar fa ta 'ain, wa os leh li sha' ni ku la hu la i la ha il la an ta)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi hy vọng vào lòng thương xót của Ngài, xin đừng bỏ rơi bề tôi dù trong chớp mắt, và xin Ngài sắp xếp mọi việc cho bề tôi. Không có Thượng Đế nào ngoài Ngài}).

67- ((لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ سُبْحَانَكَ إِنِّي كُنْتُ مِنَ الظَّالِمِينَ)).

67- ((La i la ha il la an ta, sub ha na ka, in ni kun tu mi nozh zho li min)) Ý nghĩa: ((Không có Thượng Đế

đích thực nào khác ngoài Ngài; Quang vinh thay Ngài! Bề tôi thực sự đã sai quấy)).

68- ((اللَّهُمَّ إِنِّي عَبْدُكَ ابْنُ عَبْدِكَ ابْنُ أَمَتِكَ، نَاصِبَتِي بِيَدِكَ، مَاضٍ فِي حُكْمِكَ، عَدْلٌ فِي قَضَائِكَ، أَسْأَلُكَ بِكُلِّ اسْمٍ هُوَ لَكَ سَمِّيتَ بِهِ نَفْسَكَ، أَوْ أُنْزِلَتْهُ فِي كِتَابِكَ، أَوْ عَلَّمْتَهُ أَحَدًا مِنْ خَلْقِكَ، أَوْ اسْتَأْذَنْتَ بِهِ فِي عِلْمِ الْغَيْبِ عِنْدَكَ، أَنْ تَجْعَلَ الْقُرْآنَ رِبْعَ قَلْبِي، وَنُورَ صَدْرِي، وَجَلَاءَ حُزْنِي، وَدَهَابَ هَمِّي)).

68- ((Ol lo hum ma in ni 'ab đu ka, ib nu 'ab đi ka, ib nu a ma ti ka, na si da ti bi da đi ka, ma đin fi da huk mu ka, 'ađ lun fi da co đo u ka, as a lu ka bi kul li is min hu wa la ka sâm mây ta bi hi naf sa ka, âu an zal ta hu fi ki ta bi ka, âu 'al lâm ta hu a ha đân min khol ci ka, âu is ta' thar ta bi hi fi il mil ghoi bi 'in đi ka: an taj a lal cur an ro bi a col bi, wa nu ro sođ ri, wa ja la a huz ni, wa zda ha ba hâm mi)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi là tôi tớ của Ngài, là đứa con trai của tôi tớ Ngài, là đứa con của người nữ tôi tớ Ngài, chòm tóc trên trán của bề tôi nằm trong tay Ngài, quá khứ của bề tôi là phán quyết của Ngài, và sắc lệnh của Ngài cho bề tôi là công bằng, bề tôi cầu xin Ngài qua mọi danh xưng thuộc về Ngài, danh xưng mà Ngài đã tự đặt cho mình, hoặc được tiết lộ trong Kinh Sách của Ngài, hoặc đã dạy cho bất kỳ tạo vật nào của Ngài, hoặc được giữ riêng cho Ngài trong kiến thức về điều vô hình ở nơi Ngài: Rằng xin Ngài biến Kinh Qur'an thành mùa xuân cho trái tim bề tôi, ánh sáng của lồng ngực bề tôi, phương thuốc xóa tan nỗi buồn của bề tôi, và phương thuốc làm cho nỗi lo lắng của bề tôi biến mất)).

69- ((اللَّهُمَّ مُصَرِّفَ الْقُلُوبِ صَرِّفْ قُلُوبَنَا عَلَى طَاعَتِكَ)).

69- ((Ol lo hum ma mu sar ri fal qu lub, sar rif cu lu ba na 'a la to a tik)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, Đấng chuyển đổi trái tim, xin hãy chuyển đổi trái tim bày tôi để vâng phục Ngài.)).

70- ((يَا مُغَلِّبَ الْقُلُوبِ ثَبِّتْ قَلْبِي عَلَى دِينِكَ)).

70- ((Da mu col li bal cu lub, thâb bit col bi 'a la đi nik)) Ý nghĩa: ((Hỡi Đấng lật trở trái tim, xin Ngài làm cho trái tim của bề tôi kiên định trong tôn giáo của Ngài)).

71- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ [الْيَقِينَ] و[العُفُورَ] وَالْعَافِيَةَ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ)).

((Ol lo hum ma in ni as a lu ka [al ya qin na] wa [al af wa] wal a fi ya ta fit dun ya wal a khi roh)) Ý nghĩa: [Lạy Allah, quả thật bề tôi cầu xin Ngài sự vững tin, sự tha thứ và sự an lành ở đời này và Đời Sau)).

72- ((اللَّهُمَّ أَحْسِنْ عَاقِبَتَنَا فِي الْأُمُورِ كُلِّهَا، وَأَجِرْنَا مِنْ خِزْيِ الدُّنْيَا وَعَذَابِ الْآخِرَةِ)).

72- ((Ol lo hum ma ah sin 'a ci ba ta na fil u mu ri kul li ha, wa a jir na min khiz ziđ đun da, wa 'a zda bil a khi roh)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài làm cho kết cuộc của bày tôi được tốt đẹp trong mọi việc, và xin cứu bày tôi khỏi sự ô nhục của thế gian này và sự trừng phạt của Đời Sau)).

73- ((رَبِّ أَجْنِي وَلَا تُعِنِّي عَلَيَّ، وَأَنْصُرْنِي وَلَا تَنْصُرْ عَلَيَّ، وَامْكُرْ لِي وَلَا تَمَكُرْ عَلَيَّ، وَاهْدِنِي وَسِرِّ الْهُدَى إِلَيَّ، وَأَنْصُرْنِي عَلَى مَنْ بَغَى عَلَيَّ، رَبِّ اجْعَلْنِي لَكَ شَكَارًا، لَكَ ذَكَارًا، لَكَ رَهَابًا، لَكَ مَطْوَاعًا، إِلَيْكَ مُحِبًّا أَوْهَا مُنِيْبًا، رَبِّ تَقَبَّلْ تَوْبَتِي، وَاعْمِلْ حَوْبَتِي، وَأَجِبْ دَعْوَتِي، وَثَبِّتْ حُجَّتِي، وَاهْدِ قَلْبِي، وَسَدِّدْ لِسَانِي، وَاسْلُلْ سَخِيمَةَ قَلْبِي)).

73- ((Rab bi a 'in ni wa la tu 'in a lây da, wan sur ni wa la tan sur 'a lây da, wâm kur li wa la tâm kur 'a lây da, wah đi ni, wa das sir ril hu đa i lây da, wan sur ni 'a la man ba gho 'a lây da, Rab bij 'al ni la ka shak ka ron, la ka zâk ka ron, la ka roh ha ban, la ka mit wa 'an, i lây ka mukh bi tan au wa han mu ni ban, Rab bi ta câb bal tâu ba ti, wagh sil hâu ba ti, wa a jib đa' wa ti, wa thâb bit huj ja ti, wah đi col bi, wa sađ điđ li sa ni, was lul sa khi ma ti col bi)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài hãy giúp bề tôi và đừng giúp chống lại bề tôi, xin Ngài hãy ủng hộ bề tôi và đừng ủng hộ chống lại bề tôi, xin Ngài hãy lập kế hoạch cho bề tôi và đừng lập kế hoạch chống lại bề tôi, xin Ngài hãy hướng dẫn và tạo điều kiện để bề tôi được hướng dẫn, và xin ủng hộ bề tôi chống lại bất kỳ ai đã áp bức bề tôi. Lạy Allah, xin Ngài hãy biến bề tôi thành người luôn biết ơn Ngài, luôn tưởng nhớ đến Ngài, luôn kính sợ Ngài, luôn vâng lời Ngài, luôn khiêm nhường, than khóc và quay về sám hối với Ngài. Lạy Allah, xin Ngài hãy chấp nhận sự sám hối của bề tôi, xin Ngài hãy rửa sạch tội lỗi của bề tôi, xin Ngài hãy đáp lại lời cầu xin của bề tôi, xin Ngài hãy làm vững chắc lập luận của bề tôi, xin Ngài hãy hướng dẫn trái tim của bề tôi, xin Ngài hãy làm cho lưỡi bề tôi nói điều đúng đắn, và xin Ngài hãy loại bỏ sự oán thù khỏi trái tim bề tôi)).

74- ((اللَّهُمَّ إِنَّا نَسْأَلُكَ مِنْ خَيْرِ مَا سَأَلْنَا مِنْهُ نَبِيِّكَ مُحَمَّدٌ -صلى الله عليه وسلم- ، وَنَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا اسْتَعَاذَ مِنْهُ نَبِيُّكَ مُحَمَّدٌ -صلى الله عليه وسلم- ، وَأَنْتَ الْمُسْتَعَانُ، وَعَلَيْكَ الْبَلَاءُ، وَلَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ)).

74- ((Ol lo hum ma in na nas a lu ka min kho ri maa sa a la ka min hu na bi yu ka mu ham mad - sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam - wa na 'u zu bi ka min shar ri mas ta 'aa za min hu na bi yu ka mu ham mad - sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam - wa an tal mus ta 'aan, wa 'a lai kal ba laagh, wa laa haw la wa laa qu wa ta il laa bil lah)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bày tôi cầu xin Ngài mọi điều tốt đẹp mà Nabi Muhammad ﷺ của Ngài đã cầu xin Ngài, và bày tôi cầu xin Ngài che chở khỏi mọi điều xấu mà Nabi ﷺ của Ngài đã cầu xin Ngài che chở. Và Ngài là Đấng Trợ Giúp, và nơi Ngài là sự thành tựu, và không có sự chuyển động và cũng như quyền lực nào tự phát ngoại trừ Allah điều khiển)).

75- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ سَمْعِي، وَمِنْ شَرِّ بَصَرِي، وَمِنْ شَرِّ لِسَانِي، وَمِنْ شَرِّ قَلْبِي، وَمِنْ شَرِّ مَنِّي)).

75- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka min shar ri sâm 'i, wa min shar ri ba so ri, wa min shar ri li sa ni, wa min shar ri col bi, wa min shar ri ma ni di)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi điều xấu xa của thính giác, điều xấu xa của thị giác, điều xấu xa của lưỡi, điều xấu xa của trái tim và điều xấu xa của tinh dịch)).

76- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْبَرَصِ، وَالْجُنُونِ، وَالْجُدَامِ، وَمِنْ سَيِّئِ الْأَسْقَامِ)).

76- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka mi nal ba ros, wal ju nun, wal ju zdam, wa min sây di il as com)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài che chở bề tôi khỏi bệnh

phong hủi, bệnh điên, bệnh hoại tử, và khỏi mọi bệnh tật hiểm nghèo.)).

77- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ مُنْكَرَاتِ الْأَخْلَاقِ، وَالْأَعْمَالِ، وَالْأَهْوَاءِ)).

77- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka min mun ka ro til akh la ci, wal 'a ma li, wal ah wa i)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi những hành vi, thói hư tật xấu và ham muốn xấu xa)).

78- ((اللَّهُمَّ إِنَّكَ عَفُوٌّ كَرِيمٌ تُحِبُّ الْعَفْوَ فَاعْفُ عَنِّي)).

78- ((Ol lo hum ma in na ka 'a fu wun ka ri mun, tu hib bul af wa, fa' fu 'an ni)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, Ngài là Đấng Xí Xóa, Đấng Rộng Lượng, Ngài yêu thích sự tha thứ, xin Ngài tha thứ cho bề tôi)).

79- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ فِعْلَ الْخَيْرَاتِ، وَتَرْكَ الْمُنْكَرَاتِ، وَحُبَّ الْمَسَاكِينِ، وَأَنْ تَغْفِرَ لِي، وَتَرْحَمَنِي، وَإِذَا أَرَدْتَ فِتْنَةً قَوْمٍ فَتَوَفَّنِي غَيْرَ مَقْتُونٍ، وَأَسْأَلُكَ حُبَّكَ، وَحُبَّ مَنْ يُحِبُّكَ، وَحُبَّ عَمَلٍ يَقْرُبُنِي إِلَى حُبِّكَ)).

79- ((Ol lo hum ma in ni as a lu ka fe' lal khoi rot, wa tar kal mun ka rot, wa hub bal ma sa kin, wa an tagh fi ro li, wa tar hām ni, wa i zda a rot ta fit na ta câu min fa ta waf fa ni ghoi ro maf tun, wa as a lu ka hub ba ka, wa hub ba man du hib bu ka, wa hub ba a ma lin du car ri bu ni i la hub bik)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài phù hộ bề tôi làm những điều thiện tốt, từ bỏ những hành vi tội lỗi, yêu thương người nghèo, cầu xin Ngài tha thứ và thương xót, nếu Ngài muốn Fit-nah cho một nhóm người thì xin Ngài cho bề tôi chết trước Fit-nah. Bề tôi cầu xin Ngài làm cho bề tôi yêu thương Ngài, yêu thương những người yêu thương Ngài và yêu

những việc làm đưa bề tôi đến gần tình yêu dành cho Ngài)).

80- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ مِنَ الْخَيْرِ كُلِّهِ: عَاجِلِهِ وَآجِلِهِ، مَا عَلِمْتُ مِنْهُ وَمَا لَمْ أَعْلَمْ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنَ الشَّرِّ كُلِّهِ عَاجِلِهِ وَآجِلِهِ، مَا عَلِمْتُ مِنْهُ وَمَا لَمْ أَعْلَمْ. اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ مِنْ خَيْرِ مَا سَأَلَكَ عَبْدُكَ وَنَبِيُّكَ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ [مَا اسْتَعَاذُ بِكَ] [مِنْهُ] عَبْدُكَ وَنَبِيُّكَ. اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْجَنَّةَ، وَمَا قَرَّبَ إِلَيْهَا مِنْ قَوْلٍ أَوْ عَمَلٍ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنَ النَّارِ وَمَا قَرَّبَ إِلَيْهَا مِنْ قَوْلٍ أَوْ عَمَلٍ، وَأَسْأَلُكَ أَنْ تَجْعَلَ كُلَّ قَضَاءٍ قَضَيْتَهُ لِي خَيْرًا)).

80- ((Ol lo hum ma in ni as a lu ka mi nal khoi ri kul lih: 'a ji li hi wa a ji lih, ma 'a lim tu min hu wa ma lâm 'a lâm, wa a 'u zdu bi ka mi nash shar ri kul lih 'a ji li hi wa a ji lih, ma 'a lim tu min hu wa ma lâm a' lâm. Ol lo hum ma in ni as a lu ka min khoi ri ma sa a la ka 'ab ðu ka wa na bi yu ka, wa a 'u zdu bi ka min shar ri mas ta 'a zda bi ka min hu 'ab ðu ka wa na bi yu ka. Ol lo hum ma in ni as a lu kal jan nah, wa ma qar ro ba i lây ha min câu linh âu 'a mal, wa a 'u zdu bi ka mi nanh nar wa ma qar ro ba i lây ha min câu linh âu 'a mal, wa as a lu ka anh taj 'a la kul la qo do in qo doi ta hu li khoi ro)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi mọi điều tốt lành, cả đời này và Đời Sau, cả những điều bề tôi biết lẫn những điều bề tôi không biết; và bề tôi tìm kiếm sự che chở nơi Ngài khỏi mọi điều xấu, cả đời này và Đời Sau, cả những điều bề tôi biết lẫn những điều bề tôi không biết. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài điều tốt lành nhất mà người bề tôi và Vị Nabi của Ngài đã cầu xin Ngài; và bề tôi tìm kiếm sự che chở nơi Ngài khỏi điều xấu xa nhất mà người bề tôi và Vị Nabi của Ngài

đã tìm kiếm sự che chở nơi Ngài. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài Thiên Đàng và những gì có thể đưa đến gần nó từ lời nói hoặc hành động; và bề tôi tìm kiếm sự che chở nơi Ngài khỏi Hỏa Ngục và những gì có thể đưa đến gần nó từ lời nói hoặc hành động. Và bề tôi cầu xin Ngài an bài cho mọi việc mà Ngài đã định đoạt cho bề tôi là điều tốt đẹp)).

81- ((اللَّهُمَّ احْفَظْنِي بِالْإِسْلَامِ قَائِمًا، وَاحْفَظْنِي بِالْإِسْلَامِ قَاعِدًا، وَاحْفَظْنِي بِالْإِسْلَامِ رَاقِدًا، وَلَا تُشْمِتْ بِي عَدُوًّا وَلَا حَاسِدًا. اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ مِنْ كُلِّ خَيْرٍ خَزَائِنُهُ بِيَدِكَ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ كُلِّ شَرٍّ خَزَائِنُهُ بِيَدِكَ)).

81- ((Ol lo hum mah fazh ni bil is la mi co i ma, wah fazh ni bil is la mi co 'i đa, wah fazh ni bil is la mi ro ci đa, wa la tush mit bi 'a đu wan wa la ha si đa. Ol lo hum ma in ni as 'a lu ka min kul li khoirin kho za i nu hu bi ya đi ka, wa a 'u zdu bi ka min kul li shar rin kho za i nu hu bi ya đi ka)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài bảo vệ bề tôi bằng Islam khi bề tôi đứng, xin Ngài bảo vệ bề tôi bằng Islam khi bề tôi ngồi, và xin Ngài bảo vệ bề tôi bằng Islam khi bề tôi ngủ, và xin Ngài đừng để kẻ thù hay kẻ đổ kỵ hả hê đối với bề tôi. Lạy Allah, bề tôi xin Ngài ban cho mọi điều tốt lành mà kho tàng của nó nằm trong Tay Ngài, và bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi mọi điều xấu xa mà kho tàng của nó nằm trong Tay Ngài)).

82- ((اللَّهُمَّ أَفْسِمَ لَنَا مِنْ خَشْيَتِكَ مَا تَحُولُ بِهِ بَيْنَنَا وَبَيْنَ مَعَاصِيكَ، وَمِنْ طَاعَتِكَ مَا تُثَلِّغُنَا بِهِ جَهَنَّمَ، وَمِنْ الْيَقِينِ مَا تُهَوِّنُ بِهِ عَلَيْنَا مَصَائِبَ الدُّنْيَا، اللَّهُمَّ مَتَّعْنَا بِأَسْمَاعِنَا، وَأَبْصَارِنَا، وَقُوَّتِنَا مَا أَحْيَيْتَنَا، وَاجْعَلْهُ الْوَارِثَ مِنَّا، وَاجْعَلْ ثَأْرَنَا عَلَى مَنْ ظَلَمْنَا، وَانْصُرْنَا عَلَى مَنْ عَادَانَا، وَلَا تَجْعَلْ مُصِيبَتَنَا فِي دِينِنَا، وَلَا تَجْعَلِ الدُّنْيَا أَكْبَرَ هَمِّنَا، وَلَا مَبْلَغَ عِلْمِنَا، وَلَا تُسَلِّطْ عَلَيْنَا مَنْ لَا يَرْحَمُنَا)).

82- ((Ol lo hum moc sim la na min khosh da ti ka ma ta hu lu bi hi bây na na wa bây na ma 'a si di ka, wa min to 'a ti ka ma tu bal li ghu na bi hi jan na ta ka, wa mi nal da ci ni ma tu hâu wi nu bi hi 'a lâý na ma so i bađ đun da, Ol lo hum ma mat te' na bi as ma 'i na, wa ab so ri na, wa cu wa ti na ma ah dây ta na, waj 'al hul wa ri tha min na, waj 'al tha' ro na 'a la ma zho la ma na, wan sur na 'a la man 'a đa na, wa la taj 'al mu si ba ta na fi đi ni na, wa la taj 'a liđ đun da ak bar hâm mi na, wa la mab la gho 'il mi na, wa la tu sol lit a lâý na man la dar ha mu na)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài ban cho bầy tôi lòng kính sợ Ngài điều mà nó sẽ ngăn cách bầy tôi với sự bất tuân của Ngài, xin Ngài ban cho bầy tôi sự vâng phục Ngài điều mà nó sẽ đưa bầy tôi đến được Thiên Đàng của Ngài, và xin Ngài ban cho bầy tôi niềm tin kiên định điều mà nó giúp bầy tôi vượt qua những tai ương của thế gian này một cách dễ dàng. Lạy Allah, xin Ngài cho bầy tôi được hưởng thánh giá, thị giác và sức mạnh của bầy tôi trong thời gian Ngài để bầy tôi sống và biến chúng thành người thừa kế của bầy tôi. Xin Ngài trừng trị những kẻ đã làm hại bầy tôi và giúp bầy tôi chiến thắng những kẻ thù địch với bầy tôi. Xin Ngài đừng biến tai họa của bầy tôi thành điều thử thách trong tôn giáo của bầy tôi, đừng biến thế giới này thành mối quan tâm lớn nhất của bầy tôi, đừng biến phạm vi hiểu biết của bầy tôi vào những điều vô ích, và xin Ngài đừng để những kẻ không thương xót bầy tôi cai trị bầy tôi)).

83- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْجُبْنِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنَ الْخُلِّ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ أَنْ أُرَدَّ إِلَى أَرْذَلِ الْعُمُرِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ فِتْنَةِ الدُّنْيَا وَعَذَابِ الْقَبْرِ)).

83- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka mi nal jub ni, wa a 'u zdu bi ka mi nal bukh li, wa a 'u zdu bi ka an u rođ đā i la ar zda lil 'um ri, wa a 'u zdu bi ka min fit na tiđ đun da wa 'a zda bil cob ri)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi sự hèn nhát, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi sự keo kiệt, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi việc bị đưa trở lại phần tồi tệ nhất của cuộc sống, và bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi những thử thách của thế giới này và hình phạt của cõi mộ)).

84- ((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي خَطِيئَتِي، وَجَهْلِي، وَإِسْرَافِي فِي أَمْرِي، وَمَا أَنْتَ أَعْلَمُ بِهِ مِنِّي، اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي هَزْلِي، وَجَدِّي، وَخَطْنِي، وَعَمْدِي، وَكُلَّ ذَلِكَ عِنْدِي)).

84- ((Ol lo hum magh fir li kho ti ya ti wa jah li, wa is ro fi fi âm ri, wa ma an ta a' lâm bi hi min ni, ol lo hum magh fir li hâs li, wa jiđ đi, wa kho to i, wa âm đi, wa kul lu zda li ka in đi)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài tha thứ cho tội lỗi, sự ngu dốt, sự lãng phí trong vụ việc của bề tôi, và những điều Ngài biết rõ hơn bề tôi. Lạy Allah, xin Ngài tha thứ cho sự đùa cợt cũng như sự nghiêm túc, sự nhầm lẫn cũng như sự cố ý của bề tôi, vì tất cả những điều đó đều ở nơi bề tôi)).

85- ((اللَّهُمَّ إِنِّي ظَلَمْتُ نَفْسِي ظُلْمًا كَثِيرًا، وَلَا يَغْفِرُ الذُّنُوبَ إِلَّا أَنْتَ. فَاعْفُرْ لِي مَغْفِرَةً مِنْ عِنْدِكَ، وَارْحَمْنِي إِنَّكَ أَنْتَ الْغَفُورُ الرَّحِيمُ)).

85- ((Ol lo hum ma in ni zho lâm tu naf si zhul man ka thi ro, wa la yagh fi ruzd zdu nu ba il la an ta. Fagh

fir li magh fi ro tan min 'in đi ka, war hām ni, in na ka an tal Gho fu rur Ro him)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bẻ tôi đã bắt công với bản thân mình rất nhiều, và không ai tha thứ tội lỗi ngoại trừ Ngài. Vậy xin Ngài tha thứ cho bẻ tôi bằng sự tha thứ của Ngài và xin Ngài thương xót bẻ tôi, quả thật Ngài là Đấng Tha Thứ, Đấng Nhân Từ)).

86- ((اللَّهُمَّ لَكَ أَسْلَمْتُ، وَبِكَ آمَنْتُ، وَعَلَيْكَ تَوَكَّلْتُ، وَإِلَيْكَ أُنْبْتُ، وَبِكَ خَاصَمْتُ. اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِعِزَّتِكَ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ أَنْ تُضِلَّنِي، أَنْتَ الْحَيُّ الَّذِي لَا يَمُوتُ، وَالْإِنْسُ يَمُوتُونَ)).

86- ((Ol lo hum ma la ka as lām tu , wa bi ka a' man tu, wa a lāy ka ta wak kal tu, wa i lāy ka a nām tu, wa bi ka kho sām tu. Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi iz za ti ka la i la ha il la an ta an tu dīl la ni, an tal hāy dul la zdi la ya mu tu, wal jin nu wal in su ya mu tu na)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, vì Ngài bẻ tôi đã nộp mình phục tùng, vì Ngài bẻ tôi đã tin tưởng nơi Ngài, vì Ngài bẻ tôi đã phó thác những sự việc của bẻ tôi cho Ngài, vì Ngài bẻ tôi đã quay về sám hối với Ngài, vì Ngài bẻ tôi đã Thánh chiến. Lạy Allah bẻ tôi tìm kiếm nơi trú ẩn qua sự hùng mạnh của Ngài, Ngài là Thượng Đế duy nhất xứng đáng được thờ phụng, xin Ngài che chở cho bẻ tôi khỏi lằm lạc, bởi Ngài là Đấng vĩnh cửu không bao giờ chết còn loài jinn và loài người đều phải chết)).

87- ((اللَّهُمَّ إِنَّا نَسْأَلُكَ مُوجِبَاتِ رَحْمَتِكَ، وَغَرَائِمَ مَغْفِرَتِكَ، وَالسَّلَامَةَ مِنْ كُلِّ إِثْمٍ، وَالْغَنِيمَةَ مِنْ كُلِّ بَرٍّ، وَالْفَوْزَ بِالْجَنَّةِ، وَالنَّجَاةَ مِنَ النَّارِ)).

87- ((Ol lo hum ma 'in na nas a lu ka mu ji ba ti roh ma ti ka, wa a za i ma magh fi ro ti ka, was sa la' ma ta min kul li 'ith mi, wal gha ni ma ta min kul li bir rin, wal fâu za bil jan na ti, wan na ja ta mi nan nar)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, quả thật bầy tôi cầu xin Ngài những điều trói buộc lòng thương xót của Ngài, những điều hằn nhiên được sự tha thứ của Ngài, xin được bằng an khỏi mọi điều tội lỗi, xin được những chiến lợi phẩm từ mọi việc làm ngoan đạo, xin được sự thắng lợi bởi Thiên Đàng và xin được sự cứu rỗi khỏi Hỏa Ngục)).

88- ((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِلْمُؤْمِنِينَ وَالْمُؤْمِنَاتِ)).

88- ((Ol lo hum magh fir lil mu' mi nin wal mu' mi nat)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài tha thứ cho những người nam nữ có đức tin)).

89- ((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي ذَنْبِي، وَوَسِّعْ لِي فِي دَارِي، وَبَارِكْ لِي فِيمَا رَزَقْتَنِي)).

89- ((Ol lo hum magh fir li zdam bi, wa was se' li fi đa ri, wa ba rik li fi ma ro zaq ta ni)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin hãy tha thứ tội lỗi của bề tôi, mở rộng nhà cửa cho bề tôi và ban phước lành cho những bổng lộc mà Ngài đã ban cho bề tôi)).

90- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ مِنْ فَضْلِكَ وَرَحْمَتِكَ؛ فَإِنَّهُ لَا يَمْلِكُهَا إِلَّا أَنْتَ)).

90- ((Ol lo hum ma in ni as a lu ka min fađ li ka wa roh ma ti ka, fa in na hu la dâm li ku ha il la an ta)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi sự nhân từ và lòng thương xót, vì không ai sở hữu chúng ngoại trừ Ngài)).

91- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْهَرَمِ، وَالْتَرَدِي، وَالْهَدْمِ، وَالْعَمِّ، وَالْعَرَقِ، وَالْحَرَقِ، وَأَعُوذُ بِكَ أَنْ يَتَخَبَّطَنِي الشَّيْطَانُ عِنْدَ الْمَوْتِ، وَأَعُوذُ بِكَ أَنْ أَمُوتَ فِي سَبِيلِكَ مُذْبِرًا، وَأَعُوذُ بِكَ أَنْ أَمُوتَ لَدِيْعًا)).

91- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka mi nal ha rom, wat ta rod đi, wal hađ mi, wal ghom mi, wal gho ro ci, wal ha ro ci, wa a 'u zdu bi ka ây da ta khob ba to nish shây ton 'in đal mâu ti, wa a 'u zdu bi ka an a mu ta fi sa bi li ka muđ bi ro, wa a 'u zdu bi ka an a mu ta la đi ghô)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi tuổi già, khỏi rơi xuống sự hủy diệt, khỏi nỗi ưu phiền, khỏi sự chết đuối và bị thiêu đốt. Bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi việc bị Shaytan nhập vào lúc chết. Bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi việc chết như kẻ phản bội trên con đường của Ngài. Bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi cái chết do những thứ độc hại cắn, đốt (như rắn, bọ cạp ...)).

92- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْجُوعِ؛ فَإِنَّهُ يَبْسُ الصَّجِيعُ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنَ الْخِيَانَةِ؛ فَإِنَّهَا يَبْسُ الْبِطَانَةُ)).

92- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka min jua', fa in na hu bi' sađ đơ je', wa a 'u zdu bi ka mi nal khi da nah, fa in na ha bi' sa til bi to nah)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi cơn đói, vì nó là chiếc giường ngủ xấu xa. Bề tôi cầu xin Ngài che chở sự phản bội, vì đó là một tấm chăn đắp xấu xa))

93- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْعَجْزِ، وَالْكَسَلِ، وَالْجُبْنِ، وَالْبُخْلِ، وَالْهَرَمِ، وَالْقَسْوَةِ، وَالْغَفْلَةِ، وَالْعَيْلَةِ، وَالذَّلَّةِ، وَالْمَسْكِنَةِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنَ الْفَقْرِ، وَالْكَفْرِ، وَالْفُسُوقِ، وَالشَّقَاقِ، وَالنِّفَاقِ، وَالسُّمْعَةِ، وَالرِّيَاءِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنَ الصَّمَمِ، وَالْبَكَمِ، وَالْجُنُونِ، وَالْجَذَامِ، وَالْبَرَصِ، وَسَيِّئِ الْأَسْقَامِ)).

93- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka mi nal 'aj zi, wal ka sal, wal ju bun, wal bu khul, wal ha râm, wal cos wah, wal ghaf lah, wal ây lah, wazd zdil lah, wal mas ka nah, wa a 'u zdu bi ka mi nal foc ri, wal kuf ri, wal fu su ci, wash shi co co, wan ni fa ci, was sum a ti, war ri da', wa a 'u zdu bi ka mi nas so mâm, wal ba kâm, wal ju nun, wal ju zdam, wal ba ros, wa sây di il as com)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi sự bất lực, lừa dối, hèn nhát, keo kiệt, lú lẫn, tàn ác, vô tâm, nghèo đói, sự sỉ nhục và khốn cùng. Bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi sự nghèo đói, sự hoài nghi, sự vô đức tin, vô đạo đức, sự giả tạo, sự phô trương. Bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi bệnh điên, câm, điên, phong, bạch biến và mọi bệnh tật ác tính)).

94- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْفَقْرِ، وَالْفَقَاةِ، وَالْغَلَّةِ، وَالْذَّلَّةِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ أَنْ أَظْلِمَ أَوْ أَظْلَمَ)).

94- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka mi nal fâc ri, wa [al fa coh], wal cil lah, wal zdil lah, wa a 'u zdu bi ka min an azh li ma âu uzha la ma)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi sự nghèo đói, [sự bần cùng], thiếu thốn và sự thấp hèn. Bề tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi sự áp bức hoặc bị áp bức)).

95- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ جَارِ السُّوءِ فِي دَارِ الْمَقَامَةِ؛ فَإِنَّ جَارَ الْبَادِيَةِ يَتَحَوَّلُ)).

95- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka min ja ris su i fi đâ ril mu co mah; fa in na ja rol ba đi da ti da ta

hâu wal)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi người hàng xóm xấu xa trong nơi định cư; quả thật, người hàng xóm nơi tạm trú rồi sẽ không còn)).

96- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ قَلْبٍ لَا يَخْشَعُ، وَمِنْ دُعَاءٍ لَا يُسْمَعُ، وَمِنْ نَفْسٍ لَا تَسْبُعُ، وَمِنْ عِلْمٍ لَا يَنْفَعُ، أَعُوذُ بِكَ مِنْ هَؤُلَاءِ الْأَرْبَعِ)).

96- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka min col bin la dakh sha', wa min đu a in la dus ma', wa min naf sin la tash ba', wa min il min la dan fa', a 'u zdu bi ka min ha u la il ar ba')) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi trái tim không kính sợ Ngài, lời cầu xin không được chấp nhận, dục vọng không bao giờ biết thỏa mãn, và kiến thức không mang lại lợi ích. Bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi bốn điều này)).

97- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ يَوْمِ السُّوءِ، وَمِنْ لَيْلَةِ السُّوءِ، وَمِنْ سَاعَةِ السُّوءِ، وَمِنْ صَاحِبِ السُّوءِ، وَمِنْ جَارِ السُّوءِ فِي دَارِ الْمُقَامَةِ)).

97- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka min dâu mis su', wa min lâi la tis su', wa min sa a tis su', wa min so hi bis su', wa min ja ris su' fi đâ ril mu co mah)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi ngày xấu, đêm xấu, giờ xấu, bạn đồng hành xấu và hàng xóm xấu trong nơi định cư)).

98- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْجَنَّةَ وَاسْتَجِيرُ بِكَ مِنَ النَّارِ)) (ثَلَاثَ مَرَّاتٍ).

98- ((Ol lo hum ma in ni as a lu kal jan nah wa as ta ji ru bi ka mi nan nar)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi Thiên Đàng và bề tôi cầu xin Ngài bảo vệ khỏi Hỏa Ngục)) (ba lần)..

99- ((اللَّهُمَّ فَقِّهْنِي فِي الدِّينِ)).

99- ((Ol lo hum ma fac cih ni fiđ đin)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài ban cho bề tôi sự hiểu biết về tôn giáo)).

100- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ أَنْ أَشْرَكَ بِكَ وَأَنَا أَعْلَمُ، وَأَسْتَغْفِرُكَ لِمَا لَا أَعْلَمُ)).

100- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka an ush ri ka bi ka wa a na 'a lâm, wa as tagh fi ru ka li ma la 'a lâm)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi việc bề tôi Shirk với Ngài trong lúc bề tôi biết, và bề tôi cầu xin Ngài tha thứ cho những điều bề tôi không biết)).

101- ((اللَّهُمَّ انْعَمْنِي بِمَا عَلَّمْتَنِي، وَعَلِّمْنِي مَا يَنْفَعُنِي، وَزِدْنِي عِلْمًا)).

101- ((Ol lo hum man fa' ni bi ma al lam ta ni, wa al lim ni ma yan fa u ni, wa zid ni il ma)). Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin hãy làm cho bề tôi được lợi ích từ những gì Ngài đã dạy bề tôi, xin hãy dạy bề tôi những gì có ích cho bề tôi và xin hãy ban thêm kiến thức cho bề tôi)).

102- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ عِلْمًا نَافِعًا، وَرِزْقًا طَيِّبًا، وَعَمَلًا مُتَقَبَّلًا)).

102- ((Ol lo hum ma in ni as a lu ka il man na fi a, wa riz conh toi di ba, wa a ma lan mu ta câb ba la)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi kiến thức hữu ích, bổng lộc tốt lành và những việc làm được chấp nhận)).

103- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ يَا اللَّهُ بِأَنَّكَ الْوَاحِدُ الْأَحَدُ، الصَّمَدُ، الَّذِي لَمْ يَلِدْ وَلَمْ يُولَدْ، وَلَمْ يَكُنْ لَهُ كُفُوًا أَحَدٌ، أَنْ تَغْفِرَ لِي ذُنُوبِي، إِنَّكَ أَنْتَ الْغَفُورُ الرَّحِيمُ)).

103- ((Ol lo hum ma in ni as a lu ka da ol loh bi an na kal wa hi đul a ha đus so mađ, al la zdi lâm da liđ wa lâm du lađ wa lâm da kul la hu ku fu wan a hađ, an tagh fi ro li zdu nu bi, in na ka an tal gho fu rur ro him)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài, lạy Allah, vì Ngài là Đấng Duy Nhất, Đấng Tự Hữu, Đấng không sinh ra (ai) cũng không được sinh ra, và không có ai sánh bằng, hãy tha thứ tội lỗi cho bề tôi. Quả thật, Ngài là Đấng Hằng Tha Thứ và Rất Mực Thương Xót)).

104- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ بِأَنَّ لَكَ الْحَمْدَ، لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ [وَحْدَكَ لَا شَرِيكَ لَكَ] الْمَنَّانُ [بِإِ] بَدِيعَ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ، يَا ذَا الْجَلَالِ وَالْإِكْرَامِ، يَا حَيُّ يَا قَيُّوْمُ، إِنِّي أَسْأَلُكَ [الْجَنَّةَ وَأَعُوذُ بِكَ مِنَ النَّارِ]).

104- ((Ol lo hum ma in ni as a lu ka bi an na la kal hãm đã, la i la ha il la an ta, wah đã ka la sha ri ka lak, al man nan, da ba đi 'as sa ma wa ti wal arđ, da zdal ja la li wal ik ram, da hây du da coi dum, in ni as a lu kal jan nah, wa a 'u zdu bi ka mi nan nar) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài, rằng mọi lời ca ngợi đều dành cho Ngài, không có Thượng Đế nào khác ngoài Ngài, Ngài là Đấng Duy Nhất, không có đối tác, Ngài là Đấng ban ơn, là Đấng sáng tạo nên trời và đất, là Đấng sở hữu sự uy nghiêm và danh dự, là Đấng Hằng Sống, là Đấng Tự Duy Trì. Bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi Thiên Đàng và bề tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi Hỏa Ngục)).

105- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ بِأَنِّي أَشْهَدُ أَنَّكَ أَنْتَ اللَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ، الْوَاحِدُ، الصَّمَدُ، الَّذِي لَمْ يَلِدْ، وَلَمْ يُولَدْ، وَلَمْ يَكُنْ لَهُ كُفُوًا أَحَدٌ)).

105- ((Ol lo hum ma in ni as a lu ka bi an ni ash ha
đu an na ka an tol loh, la i la ha il la an ta, al a hađ, as
so mađ, al la zdi lâm da liđ wa lâm du lađ wa lâm da
kul la hu ku fu wan a hađ)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề
tôi cầu xin Ngài, rằng bề tôi chứng nhận Ngài là
Allah, không có Thượng Đế nào khác ngoài Ngài,
Ngài là Đấng Duy Nhất, Đấng Tự Hữu, Đấng không
sinh ra cũng không được sinh ra, và là Đấng mà
không có ai sánh bằng)).

106- ((رَبِّ اغْفِرْ لِي، وَتُبْ عَلَيَّ، إِنَّكَ أَنْتَ التَّوَّابُ الْغَفُورُ)).

106- ((Rab bigh fir li, wa tub a lây da, in na ka an tat
tâu wa bul ghô fur)) Ý nghĩa: (Lạy Allah, xin Ngài tha
thứ cho bề tôi và chấp nhận sự sám hối của bề tôi,
Ngài là Đấng chấp nhận sự sám hối, Đấng hằng tha
thứ)).

107- ((اللَّهُمَّ بِعِلْمِكَ الْغَيْبِ، وَقُدْرَتِكَ عَلَى الْخَلْقِ، أَحْبَبْنِي مَا عَلِمْتَ الْحَيَاةَ خَيْرًا
لِي، وَتَوْفَّقْنِي إِذَا عَلِمْتَ الْوَفَاةَ خَيْرًا لِي، اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ خَشْيَتَكَ فِي الْغَيْبِ
وَالشَّهَادَةِ، وَأَسْأَلُكَ كَلِمَةَ الْحَقِّ فِي الرِّضَا وَالْغَضَبِ، وَأَسْأَلُكَ الْقَصْدَ فِي الْغِنَى
وَالْفَقْرِ، وَأَسْأَلُكَ نَعِيمًا لَا يَنْفَدُ، وَأَسْأَلُكَ قُرَّةَ عَيْنٍ لَا تَنْقُطُ، وَأَسْأَلُكَ الرِّضَا بَعْدَ
الْقَضَاءِ، وَأَسْأَلُكَ بَرْدَ الْعَيْشِ بَعْدَ الْمَوْتِ، وَأَسْأَلُكَ لَذَّةَ النَّظَرِ إِلَى وَجْهِكَ، وَالشُّوْقَ
إِلَى لِقَائِكَ، فِي غَيْرِ ضَرَاءٍ مُضِرَّةٍ، وَلَا فِتْنَةٍ مُضِلَّةٍ، اللَّهُمَّ زَيِّنَا بِزِينَةِ الْإِيمَانِ،
وَاجْعَلْنَا هُدَاةً مُهْتَدِينَ)).

107- ((Ol lo hum ma bi il mi kal ghaib, wa cuđ ro ti
ka a lal khol ci, ah di ni ma 'a lim tal ha da ta khoi
ran li, wa ta waf fa ni i zda 'a lim tal wa fa ta khoi ran
li, Ol lo hum ma in ni as a lu ka khosh da ta ka fil ghoi
bi wash sha ha đah, wa as a lu ka ka li mal hoc ci fir
ri đô wal ghô đob, wa as a lu kal cos đa fil ghi na wal
fâc ri, wa as a lu ka na 'i man la đân fa đu, wa as a lu

ka cur ro ta 'ai nin la tan co te', wa as a lu kar ri đo a ba' đal co đo i, wa as a lu ka bar đal ây shi ba' dal mâu ti, wa as a lu ka lazđ zda tan na zho ri i la waj hi ka, wash shâu co i la li co i ka, fi ghoi ri đar ro a mu đir roh, wa la fit na tin mu đil lah, Ol lo hum ma zay yin na bi zi na til i man, waj 'al na hu đa tan muh ta đin)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, với kiến thức của Ngài về những điều vô hình và quyền năng của Ngài trên sự sáng tạo, xin giữ bề tôi sống khi Ngài biết cuộc sống là tốt cho bề tôi, và xin Ngài cho bề tôi chết khi Ngài biết rằng cái chết là tốt cho bề tôi. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi lòng kính sợ Ngài thăm kín và công khai. Bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi lời nói thật trong những lúc hài lòng cũng như lúc tức giận. Bề tôi cầu xin Ngài ban cho sự điều độ trong giàu có và nghèo đói. Bề tôi cầu xin Ngài ban cho hạnh phúc bất tận. Bề tôi cầu xin Ngài ban cho niềm vui bất tận. Bề tôi cầu xin Ngài ban cho sự mãn nguyện sau sự phán xét. Bề tôi cầu xin Ngài ban cho một cuộc sống tươi đẹp sau khi chết. Bề tôi cầu xin Ngài ban cho niềm vui được chiêm ngưỡng khuôn mặt của Ngài, và sự khao khát được gặp Ngài một cách không có sự đau khổ hay cảm dỗ lầm lạc nào. Lạy Allah, xin Ngài trang hoàng cho bày tôi bằng vẻ đẹp của đức tin Iman, và xin Ngài biến bày tôi thành những người hướng dẫn được hướng dẫn)).

108- ((اللَّهُمَّ ارْزُقْنِي حُبَّكَ، وَحُبَّ مَنْ يَنْفَعُنِي حُبُّهُ عِنْدَكَ، اللَّهُمَّ مَا رَزَقْتَنِي مِمَّا أُحِبُّ فَاجْعَلْهُ قُوَّةً لِي فِيْمَا تُحِبُّ، اللَّهُمَّ مَا رَوَيْتَ عَنِّي مِمَّا أُحِبُّ فَاجْعَلْهُ قَرَأْغاً لِي فِيْمَا تُحِبُّ)).

108- ((Ol lo hum mar zuc ni hub ba ka, wa hub ba man dan fa 'u ni hub bu hu in đa ka, Ol lo hum ma ma ro zâc ta ni mim ma u hib bu, faj 'al hu cu wa tan li fi ma tu hib bu, Ol lo hum ma ma za wây ta 'an ni mim ma u hib bu, faj 'al hu fa ro ghan li fi ma tu hib bu)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài ban cho bề tôi tình yêu dành cho Ngài và tình yêu dành cho những người mà tình yêu của họ mang lại lợi ích cho bề tôi ở nơi Ngài. Lạy Allah, bất cứ bổng lộc nào Ngài ban cho bề tôi từ những thứ mà bề tôi yêu thích, xin hãy biến nó thành sức mạnh cho bề tôi vào những điều Ngài yêu thích. Lạy Allah, bất cứ điều gì Ngài đã không ban cho bề tôi từ những gì bề tôi yêu thích, xin Ngài làm cho bề tôi không nghĩ ngợi đến nó để bề tôi tập trung vào những gì Ngài yêu thích)).

109- ((اللَّهُمَّ طَهِّرْنِي مِنَ الذُّنُوبِ وَالْخَطَايَا، اللَّهُمَّ تَقْنِي مِنْهَا كَمَا يُنْقَى الثُّوبُ الْأَبْيَضُ مِنَ الدَّنَسِ، اللَّهُمَّ طَهِّرْنِي بِالتَّلَجِّ وَالْبَرْدِ وَالْمَاءِ الْبَارِدِ)).

109- ((Ol lo hum ma tô hir ni mi nađ đu nu bi wal kho to da, Ol lo hum ma nâc ci ni min ha ka ma du nâc co ath thâu bul ab da đu mi nađ đa nas, Ol lo hum ma tô hir ni bith thal ji wal ba ro đi wal ma il ba riđ)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin hãy thanh tẩy bề tôi khỏi những tội lỗi. Lạy Allah, xin hãy thanh tẩy bề tôi khỏi chúng như tấm áo trắng được thanh tẩy khỏi bụi bẩn. Lạy Allah, xin hãy thanh tẩy bề tôi bằng tuyết, mưa đá và nước lạnh)).

110- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْبُحْلِ، وَالْجُبْنِ، وَسُوءِ الْعُمُرِ، وَفِتْنَةِ الصَّدْرِ، وَعَذَابِ الْقَبْرِ)).

110- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka mi nal bu khul, wal ju bun, wa su il 'u mu ri, wa fit na tis sođ ri, wa 'a zda bil câb ri)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi sự keo kiệt, hèn nhát, cuộc sống khốn khổ, những thử thách trong lòng ngực và sự trừng phạt trong mộ)).

111- ((اللَّهُمَّ رَبِّ جِبْرَائِيلَ، وَمِيكَائِيلَ، وَرَبِّ إِسْرَافِيلَ، أَعُوذُ بِكَ مِنْ حَرِّ النَّارِ، وَمِنْ عَذَابِ الْقَبْرِ)).

"111- ((Ol lo hum ma rab ba jib ro il wa mi ka il, wa rab ba is ro fil, a 'u zdu bi ka min har rin nar, wa min 'a zda bil câb ri)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, Thượng Đế của Jibril và Mika-il, và Thượng Đế của Israfil, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi cái nóng của Hỏa Ngục và sự trừng phạt của cõi mộ)).

112- ((اللَّهُمَّ اَلْهَمْنِي رَشْدِي، وَاعْزِنِي مِنْ شَرِّ نَفْسِي)).

112- ((Ol lo hum ma al him ni rush đi, wa a 'izd ni min shar ri naf si)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài truyền cảm hứng cho bề tôi về điều đúng đắn và bảo vệ bề tôi khỏi điều xấu xa trong tâm hồn của bề tôi)).

113- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ عِلْمًا نَافِعًا، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ عِلْمٍ لَا يَنْفَعُ)).

113- ((Ol lo hum ma in ni as a lu ka 'il man na fi 'a, wa a 'u zdu bi ka min il min la dan fa 'u)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi kiến thức có ích và cầu xin Ngài che chở khỏi những kiến thức vô ích)).

114- ((اللَّهُمَّ رَبَّ السَّمَوَاتِ [السَّبْعِ] وَرَبَّ الْأَرْضِ، وَرَبَّ الْعَرْشِ الْعَظِيمِ، رَبَّنَا وَرَبَّ كُلِّ شَيْءٍ، قَالِقَ الْحَبِّ وَالنَّوَى، وَمُنْزِلَ الثَّورَةِ وَالْإِنْجِيلِ وَالْفُرْقَانِ، أَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ كُلِّ شَيْءٍ أَنْتَ آخِذٌ بِنَاصِيَتِهِ، اللَّهُمَّ أَنْتَ الْأَوَّلُ فَلَيْسَ قَبْلَكَ شَيْءٌ، وَأَنْتَ

الْآخِرُ فَلَيْسَ بَعْدَكَ شَيْءٌ، وَأَنْتَ الظَّاهِرُ فَلَيْسَ فَوْقَكَ شَيْءٌ، وَأَنْتَ الْبَاطِنُ فَلَيْسَ دُونَكَ شَيْءٌ، أَقْضِ عَنَّا الدَّيْنَ وَأَغْنِنَا مِنَ الْفَقْرِ)).

114- ((Ol lo hum ma rab bas sa ma wa tis sab 'i, wa rab bal ar di, wa rab bal 'ar shil 'a zhim, rab ba na wa rab ba kul li shây in, fa li col hâb bi wan na wa, wa mun zi lat tâu ro ti wal in ji li wal fur co-n, a 'u zdu bi ka min shar ri kul li shây in an ta a khi zdu bi na si da ti hi. Ol lo hum an tal âu wa lu fa lâý sa câb la ka shây un, wa an tal a khi ru fa lâý sa ba' ða ka shây un, wa an tazh zho hi ru fa lâý sa fâu co ca shây un, wa an tal ba ti nu fa lâý sa ðu na ka shây un, âc ði an nað ðin, wa agh ni na mi nal fâc ri)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, Thượng Đế của bảy tầng trời, Thượng Đế của trái đất, Thượng Đế của Ngai Vương Vĩ Đại, Chúa của bầy tôi và Thượng Đế của mọi thứ, Đấng chẻ hạt và hạt chà là, Đấng ban xuống Kinh Cựu Ước, Tân Ước và Qur'an, bầy tôi cầu xin Ngài che chở khỏi điều xấu của mọi thứ mà Ngài chế ngự và kiểm soát. Lạy Allah, Ngài là Đấng Đầu Tiên nên không có gì trước Ngài, và Ngài là Đấng Cuối Cùng nên không có gì sau Ngài, và Ngài là Đấng Hiện Hiện nên không có gì ở trên Ngài, và Ngài là Đấng ẩn giấu không có gì vượt quá Ngài, xin Ngài cho bầy tôi trả hết nợ, và làm cho bầy tôi trở nên giàu có từ sự nghèo khó)).

115- ((اللَّهُمَّ أَلْفَ بَيْنٍ قُلُوبِنَا، وَأَصْلَحْ ذَاتَ بَيْنِنَا، وَاهْدِنَا سُبُلَ السَّلَامِ، وَنَجِّنَا مِنَ الظُّلُمَاتِ إِلَى النُّورِ، وَجَنِّبْنَا الْفَوَاحِشَ مَا ظَهَرَ مِنْهَا وَمَا بَطَنَ، وَبَارِكْ لَنَا فِي أَسْمَاعِنَا، وَأَبْصَارِنَا، وَقُلُوبِنَا، وَأَرْوَاحِنَا، وَذُرِّيَّاتِنَا، وَثُبْ عَلَيْنَا إِنَّكَ أَنْتَ التَّوَّابُ الرَّحِيمُ، وَاجْعَلْنَا شَاكِرِينَ لِنُعِمِكَ مُتْنِينَ بِهَا عَلَيْكَ، قَابِلِينَ لَهَا، وَأَتِمِّمَهَا عَلَيْنَا)).

115- ((Ol lo hum ma al lif bây na cu lu bi na, wa os lih zda ta bây na na, wah đi na su bu las sa lam, wa naj ji na mi nazh zhu lu ma ti i lan nur, wa jan nib nal fa wa hish ma zho ha ro min ha wa ma ba ton, wa ba rik la na fi as ma 'i na, wa âb so ri na, wa cu lu bi na, wa az wa ji na, wa zdur ri da ti na, wa tub a lây na, in na an tat tâu wa bur ro him, wâ 'aj al na sha ki ri na li ni' ma tik, muth ni na bi ha 'a lây ka, co bi li na co bi lâyl laha, wa a tim mim ha 'a lây na)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài hợp nhất trái tim bầy tôi, cải thiện mối quan hệ của bầy tôi, hướng dẫn bầy tôi đến con đường bình an, cứu bầy tôi khỏi bóng tối đến ánh sáng, và giúp bầy tôi tránh xa những điều xấu, công khai và tiềm ẩn. Xin Ngài ban phước lành cho thánh giác, thị giác, trái tim, vợ chồng và con cái của bầy tôi. Xin Ngài chấp nhận sự ăn năn sám hối của bầy tôi, vì Ngài là Đấng chấp nhận sự sám hối, là Đấng rất thương xót. Xin Ngài làm cho bầy tôi là những người biết ơn về những phước lành của Ngài, ngợi ca tán dương Ngài vì những phước lành đó, biết chấp nhận chúng, và xin Ngài hoàn thiện chúng cho bầy tôi)).

116- ((اللهم إني أسألك خير المسألة، وخير الدعاء، وخير النجاح، وخير العمل، وخير الثواب، وخير الحياة، وخير الممات، وثبتني، وثقل موازيني، وحقق إيماني، وارفع درجاتي"، وَتَقَبَّلْ صَلَاتِي، وَاعْفِرْ خَطِيئَتِي، وَأَسْأَلُكَ الدَّرَجَاتِ الْعُلَا مِنْ الْجَنَّةِ، اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ فَوَائِحَ الْخَيْرِ، وَخَوَاتِمَهُ، وَجَوَامِعَهُ، وَأَوَّلَهُ، وَظَاهِرَهُ، وَبَاطِنَهُ، وَالدَّرَجَاتِ الْعُلَا مِنَ الْجَنَّةِ آمِينَ، اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ خَيْرَ مَا آتَى، وَخَيْرَ مَا أَفْعَلُ، وَخَيْرَ مَا أَعْمَلُ، وَخَيْرَ مَا بَطُنَ، وَخَيْرَ مَا ظَهَرَ، وَالدَّرَجَاتِ الْعُلَا مِنَ الْجَنَّةِ آمِينَ، اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ أَنْ تَرْفَعَ ذِكْرِي، وَتَضَعْ وَزْرِي،

وَتُصْلِحَ أَمْرِي، وَتُطَهِّرَ قَلْبِي، وَتُحْصِنَ فَرْجِي، وَتُنَوِّرَ قَلْبِي، وَتَغْفِرَ لِي ذَنْبِي،
وَأَسْأَلُكَ الدَّرَجَاتِ الْعُلَا مِنْ الْجَنَّةِ أَمِينَ، اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ أَنْ تُبَارِكَ فِي نَفْسِي، وَفِي
سَمْعِي، وَفِي بَصَرِي، وَفِي رُوحِي، وَفِي خَلْقِي، وَفِي خُلُقِي، وَفِي أَهْلِي، وَفِي
مَحْيَايَ، وَفِي مَمَاتِي، وَفِي عَمَلِي، فَتَقَبَّلَ حَسَنَاتِي، وَأَسْأَلُكَ الدَّرَجَاتِ الْعُلَا مِنْ
الْجَنَّةِ أَمِينَ)).

116- ((Ol lo hum ma in ni as a lu ka khoi rol mas a
lah, wa khoi rođ đư a', wa khoi ron na jah, wa khoi
rol 'a mal, wa khoi roth tha wab, wa khoi rol ha da
ti, wa khoi rol ma ma ti, wa thâb bit ni, wa thâc cil
ma wa zi ni, wa hoc cic i ma ni, war fa' đă ro ja ti, wa
ta câb bal so la ti, wagh fir kho ti a ti, wa as a lu kađ
đă ro ja til 'u la mi nal jan nah. Ol lo hum ma in ni as
a lu ka fa wa ti hal khoir, wa kho wa ti ma hu, wa ja
wa mi 'a hu, wa aw wa la hu, wa zho hi ro hu, wa ba
ti no hu, wađ đă ro ja til 'u la mi nal jan nah, a min.
Ol lo hum ma in ni as a lu ka khoi ro ma a ti, wa khoi
ro ma af 'al, wa khoi ro ma 'a mal, wa khoi ro ma ba
ton, wa khoi ro ma zho har, wađ đă ro ja til 'u la mi
nal jan nah, a min. Ol lo hum ma in ni as a lu ka anh
tar fa 'a zdik ri, wa ta đơ 'a wiz ri, wa tus li ha am ri,
wa tu toh hi ro qol bi, wa tu has si na far ji, wa tu
naw wi ro qol bi, wa tagh fi ro li zdam bi, wa as a lu
kađ đă ro ja til 'u la mi nal jan nah, a min. Ol lo hum
ma in ni as a lu ka an tu ba ri ka fi naf si, wa fi sâm 'i,
wa fi ba so ri, wa fi ru hi, wa fi khol ci, wa fi khu lu
ci, wa fi ah li, wa fi mah da da, wa fi ma ma ti, wa fi
'a ma li, fa ta câb bal ha sa na ti, wa as a lu kađ đă ro
ja til 'u la mi nal Jan nah, a min)) Ý nghĩa: Lạy Allah,
bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi những lời cầu xin

tốt đẹp nhất, những lời cầu nguyện tốt đẹp nhất, những thành công tốt đẹp nhất, những việc làm tốt đẹp nhất, những phần thưởng tốt đẹp nhất, cuộc sống tốt đẹp nhất và cái chết tốt đẹp nhất. Xin Allah làm vững chắc bề tôi, làm cho cân của bề tôi nặng hơn, xin Ngài chứng thực đức tin của bề tôi, nâng cao cấp độ của bề tôi, chấp nhận lời cầu nguyện của bề tôi, tha thứ tội lỗi của bề tôi, và bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi những cấp bậc cao nhất ở Thiên Đàng. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài sự khởi đầu của mọi điều tốt lành, sự kết thúc của nó, sự toàn diện của nó, sự ban đầu của nó, sự biểu hiện bên ngoài của nó, và sự ẩn giấu bên trong của nó, và những cấp bậc cao nhất ở Thiên Đàng. Amin. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi điều tốt nhất mà bề tôi đã đạt được, điều tốt nhất mà bề tôi làm, điều tốt nhất mà bề tôi hành động, điều tốt nhất mà bề tôi chưa biết, điều tốt nhất mà bề tôi thấy rõ và những cấp bậc cao nhất trong Thiên Đàng. Amin. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài nâng cao tên tuổi của bề tôi, xóa bỏ gánh nặng tội lỗi của bề tôi, sửa lại mọi việc cho bề tôi, thanh tẩy trái tim của bề tôi, bảo vệ sự trong sạch của bề tôi, soi sáng trái tim của bề tôi, tha thứ tội lỗi cho bề tôi, và bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi những cấp bậc cao nhất ở Thiên Đàng. Amin. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài ban phước lành cho linh hồn, thánh giác, thị giác, tinh thần, sự sáng tạo, tính cách, gia đình, cuộc sống, cái chết và những việc làm của bề tôi. Xin Ngài chấp nhận những việc làm tốt

của bề tôi và bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi nơi cao nhất trong Thiên Đàng. Amin.)).

117- ((اللَّهُمَّ جَنِّبْنِي مُنْكَرَاتِ الْأَخْلَاقِ، وَالْأَهْوَاءِ، وَالْأَعْمَالِ، وَالْأَدْوَاءِ)).

117- ((Ol lo hum ma jan nib ni mun ka ro til akh la ci, wal ah wa', wal 'a mal, wal ad wa')) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài bảo vệ bề tôi khỏi những hành vi, ham muốn, thói hư tật xấu và bệnh tật)).

118- ((اللَّهُمَّ قَنِّعْنِي بِمَا رَزَقْتَنِي، وَبَارِكْ لِي فِيهِ، وَاخْلُفْ عَلَيَّ كُلَّ غَائِبَةٍ لِي بِخَيْرٍ)).

118- ((Ol lo hum ma con ne' ni bi ma ro zâc ta ni, wa ba rik li fih, wakh luf 'a lây da kul la gho i ba tin li bi khoi rin)). Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài làm cho bề tôi hài lòng với những gì Ngài đã ban cho bề tôi, ban phước lành cho bề tôi về chúng, và thay thế mọi thứ bề tôi còn thiếu bằng thứ gì đó tốt hơn)).

119- ((اللَّهُمَّ حَاسِبْنِي حِسَابًا يَسِيرًا)).

119- ((Ol lo hum ma ha sib ni hi sa ban da si ro)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài phán xét bề tôi bằng một sự phán xét dễ dàng)).

120- ((اللَّهُمَّ أَعِنَّا عَلَى ذِكْرِكَ، وَشُكْرِكَ، وَحُسْنِ عِبَادَتِكَ)).

120- ((Ol lo hum ma a 'in na 'a la zdik ri ka, wa shuk ri ka, wa hus ni 'i ba đa ti ka)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài giúp chúng bề tôi nhớ đến Ngài, biết ơn Ngài và thờ phượng Ngài một cách tốt đẹp)).

121- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ إِيْمَانًا لَا يَزِيدُ، وَنَعِيمًا لَا يُنْقَدُ، وَمُرَاقَفَةً مُحَمَّدٍ -صلى الله عليه وسلم- فِي أَعْلَى جَنَّةِ الْخُلْدِ)).

121- ((Ol lo hum ma in ni as a lu ka i ma nal la dar tađ, wa na i mal la dan fad, wa mu ro fa co ta mu ham ma đin sol lol lo hu a lây hi wa sal lâm fi 'a la jan na til khul đi)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi đức tin không lay chuyển, ân huệ không bao giờ kết thúc và sự đồng hành với Muhammad ﷺ ở nơi cao nhất của Thiên Đàng)).

122- ((اللَّهُمَّ قِنِي شَرَّ نَفْسِي، وَاعْزِمْ لِي عَلَى أَرْشِدِ أَمْرِي، اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي مَا أَسْرَرْتُ، وَمَا أَعْلَنْتُ، وَمَا أَخْطَأْتُ، وَمَا عَمَدْتُ، وَمَا جَهَلْتُ)).

122- ((Ol lo hum ma ci ni shar ri naf si, wa' zim li 'a la ar sha đi âm ri. Ol lo hum magh fir li ma as rar tu, wa ma 'a lanh tu, wa ma akh to' tu, wa ma 'a mađ tu, wa ma 'a mil tu, wa ma ja hil tu)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài bảo vệ bề tôi khỏi điều xấu xa trong linh hồn bề tôi và giúp bề tôi quyết tâm làm điều công chính. Lạy Allah, xin Ngài tha thứ cho bề tôi về những điều bề tôi đã giữ bí mật, những điều bề tôi đã công khai, những điều bề tôi đã sai lầm, những điều bề tôi đã cố ý làm, những điều bề tôi đã biết và những điều bề tôi đã không biết)).

123- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ غَلَبَةِ الدَّيْنِ، وَغَلَبَةِ الْعَدُوِّ، وَشِمَاتَةِ الْأَعْدَاءِ)).

123- ((Ol lo hum ma in ni a 'u zdu bi ka min gho la ba tid dain, wa gho la ba til 'a đu, wa sha ma ta til 'a đa')) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, quả thật bề tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi nợ nần bủa vây, khỏi sự chiếm ưu thế của kẻ thù và sự hả hê của kẻ thù)).

124- ((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي، وَاهْدِنِي، وَارْزُقْنِي، وَعَافِنِي، أَعُوذُ بِاللَّهِ مِنْ ضَيْقِ الْمَقَامِ يَوْمَ الْقِيَامَةِ)).

124- ((Ol lo hum magh fir li, wah đi ni, war zuc ni, wa 'a fi ni, a 'u zdu bil la hi min đi cil ma co mi dâu mal ci da mah)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài tha thứ cho bề tôi, hướng dẫn bề tôi, ban bổng lộc cho bề tôi và ban cho bề tôi sự bình an. Bề tôi cầu xin Allah che chở khỏi hoàn cảnh khốn cùng vào Ngày Phục Sinh)).

125- ((اللَّهُمَّ مَتَّعْنِي بِسَمْعِي، وَبَصَرِي، وَاجْعَلْهُمَا الْوَارِثَ مِنِّي، وَأَنْصُرْنِي عَلَى مَنْ يَظْلِمُنِي، وَخُذْ مِنْهُ بِئَارِي)).

125- ((Ol lo hum ma mat te' ni bi sâm 'i, wa ba so ri, waj 'al hu mal wa ri tha min ni, wan sur ni 'a la mây dazh li mu ni, wa khuzd min hu bi tha' ri)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài làm cho bề tôi hưởng thụ với thính giác và thị giác của bề tôi, và xin Ngài làm cho chúng trở thành người thừa kế của bề tôi. Xin Ngài phù hộ bề tôi chống lại những kẻ áp bức và xin Ngài thay bề tôi đáp trả họ)).

126- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ عَيْشَةً نَقِيَّةً، وَمَيَّةً سَوِيَّةً، وَمَرَدًّا غَيْرَ مَخْزٍ وَلَا فَاضِحٍ)).

126- ((Ol lo hum in ni as a lu ka 'i sha tanh na ci dah, wa mây ta tanh sa wi dah, wa ma rođ đanh ghoi ro mukh zin, wa la fa đih)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài ban cho bề tôi một cuộc sống trong sạch, một cái chết tốt đẹp và một sự trở về không xấu hổ hay nhục nhã)).

127- ((اللَّهُمَّ لَكَ الْحَمْدُ كُلُّهُ، اللَّهُمَّ لَا قَابِضَ لِمَا بَسَطْتَ، وَلَا بَاسِطَ لِمَا قَبَضْتَ، وَلَا هَادِيٍّ لِمَنْ أَضَلَلْتَ، وَلَا مُضِلٍّ لِمَنْ هَدَيْتَ، وَلَا مُعْطِيٍّ لِمَا مَنَعْتَ، وَلَا مَانِعٍ لِمَا أَعْطَيْتَ، وَلَا مُقَرِّبٍ لِمَا بَاعَدْتَ، وَلَا مُبَاعِدٍ لِمَا قَرَّبْتَ، اللَّهُمَّ انْشِطْ عَلَيْنَا مِنْ

بَرَكَاتِكَ، وَرَحْمَتِكَ، وَفَضْلِكَ، وَرِزْقِكَ، اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ النَّعِيمَ الْمُقِيمَ الَّذِي لَا يَحُولُ وَلَا يَزُولُ، اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ النَّعِيمَ يَوْمَ الْعِلَّةِ، وَالْأَمْنَ يَوْمَ الْخَوْفِ، اللَّهُمَّ إِنِّي عَائِدُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا أُعْطِينَا وَشَرِّ مَا مَنَعْتَنَا، اللَّهُمَّ حَبِّبْ إِلَيْنَا الْإِيمَانَ وَزِينَتَهُ فِي قُلُوبِنَا، وَكَرِّهْ إِلَيْنَا الْكُفْرَ وَالْفُسُوقَ وَالْعِصْيَانَ، وَاجْعَلْنَا مِنَ الرَّاشِدِينَ، اللَّهُمَّ تَوَقَّنَا مُسْلِمِينَ، وَأَحْيِنَا مُسْلِمِينَ، وَالْجَنَّةَ بِالصَّالِحِينَ غَيْرَ خَزَايَا وَلَا مَفْتُونِينَ، اللَّهُمَّ قَاتِلِ الْكُفْرَةَ الَّذِينَ يُكَذِّبُونَ رُسُلَكَ، وَيَصُدُّونَ عَنْ سَبِيلِكَ، وَاجْعَلْ عَلَيْهِمْ رَجْزَكَ وَعَذَابَكَ، اللَّهُمَّ قَاتِلِ كُفْرَةَ الَّذِينَ أُوتُوا الْكِتَابَ، إِلَهَ الْحَقِّ [آمِينَ]]).

127- ((Ol lo hum ma la kal hām đu kul lu hu, Ol lo hum ma la qo bi đô li ma ba sat ta, wa la ba si to li ma qo bôd ta, wa la ha đi ya li man ôd lal ta, wa la mu ãil la li man ha ãây ta, wa la mu' ti ya li ma ma na' ta, wa la ma ni 'a li ma a' toy ta, wa la mu qar ri ba li ma ba ad ta, wa la mu ba 'i ãa li ma qar rab ta, Ol lo hum mab sut 'a lâý na min ba ro ka ti ka, wa roh ma ti ka, wa fôd li ka, wa riz qi ka, Ol lo hum ma in ni as a lu kan na i mal mu qi mal la zdi la ya hu lu wa la ya zu lu, Ol lo hum ma in ni as a lu kan na i ma yâu mal âý la ti, wal âm na yâu mal khaw fi, Ol lo hum ma in ni a' i ãun bi ka min shar ri ma a' toy ta na wa shar ri ma ma na' ta na, Ol lo hum ma hâb bib i lâý nal i ma na wa zi yin hu fi qu lu bi na, wa kar rih i lâý nal kuf ro wal fu su qa, wal is ya na, waj al na mi nar ro shi ãi na, Ol lo hum ma ta waf fa na mus li mi na, wa ah yi na mus li mi na, wa al hiq na bis so li hi na ghoi ro kho za ya wa la maf tu ni na, Ol lo hum ma qa ti lil ka fa ro tal la zdi na yu kazd zdi bu na ru su la ka, wa ya sud đu na an sa bi li ka, waj al a' lâý him rij za ka wa a' zda ba ka, Ol lo hum ma qa til ka fa ro tal la zdi na 'u tul ki ta ba, i la hal haq qi)) Ý

nghĩa: ((Lạy Allah, tất cả mọi lời ca tụng tán dương đều thuộc về Ngài. Lạy Allah, không ai có thể thu lại những gì Ngài đã ban, và không ai có thể ban những gì Ngài đã ngăn lại; không ai có thể hướng dẫn người mà Ngài đã làm cho lầm lạc, và không ai có thể làm cho lầm lạc người mà Ngài đã hướng dẫn; không ai có thể ban cho những gì Ngài đã ngăn cấm, và không ai có thể ngăn cản những gì Ngài đã ban cho; không ai có thể mang lại gần những gì Ngài đã làm cho xa, và không ai có thể làm cho xa những gì Ngài đã mang lại gần. Lạy Allah, xin Ngài hãy mở rộng cho bầy tôi từ hồng phúc của Ngài, lòng thương xót của Ngài, ân huệ của Ngài và bổng lộc của Ngài. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài niềm hạnh phúc vĩnh hằng không bao giờ thay đổi và không bao giờ mất đi. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài niềm hạnh phúc trong ngày túng thiếu, và sự an toàn trong ngày sợ hãi. Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài che chở khỏi điều xấu của những gì Ngài đã ban cho bầy tôi và điều xấu của những gì Ngài đã ngăn cản bầy tôi. Lạy Allah, xin Ngài hãy làm cho bầy tôi yêu mến đức tin (Iman) và hãy trang hoàng nó trong trái tim của bầy tôi, và hãy làm cho bầy tôi ghét bỏ sự vô đức tin, sự dấy loạn và sự bất tuân, và xin Ngài hãy cho bầy tôi được thuộc trong số những người được hướng dẫn đúng đường. Lạy Allah, xin Ngài hãy cho bầy tôi được nhắm mắt là người Muslim, và cho bầy tôi được sống là người Muslim, và xin Ngài hãy cho bầy tôi được tham gia cùng với những người ngoan đạo mà

không phải chịu sự tủ nhục và cũng không bị thử thách (cám dỗ). Lạy Allah, xin Ngài hãy trừng phạt những kẻ vô đức tin, những kẻ đã phủ nhận các Sứ giả của Ngài và ngăn cản (người khác) khỏi con đường của Ngài, và xin Ngài hãy giáng lên chúng sự phần nộ và hình phạt của Ngài. Lạy Allah, xin Ngài hãy trừng phạt những kẻ vô đức tin thuộc đám người được ban cho Kinh Sách, hỡi Thượng Đế của sự thật [Amin])).

128- ((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي، وَارْحَمْنِي، وَاهْدِنِي، وَعَافِنِي، وَارْزُقْنِي)).

128- ((Ol lo hum magh fir li, war hâni ni, wah đi ni, wa 'a fi ni, war zuc ni)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài tha thứ cho bề tôi, thương xót bề tôi, hướng dẫn bề tôi, ban cho bề tôi sự bình an và ban bổng lộc cho bề tôi)).

((...وَاجْبُرْنِي، وَارْفَعْنِي)).

((... waj bur ni, war fa' ni)) Ý nghĩa: ((...xin hãy bù đắp cho bề tôi, và xin hãy nâng cao địa vị cho bề tôi)).

129- ((اللَّهُمَّ زِدْنَا وَلَا تَنْقُصْنَا، وَأَكْرَمْنَا وَلَا تُهِنَّا، وَأَعْظِمْنَا وَلَا تَحْرِمْنَا، وَاتِّرْنَا وَلَا تُؤْثِرْ عَلَيْنَا، وَأَرْضِنَا وَأَرْضَ عَنَّا)).

129- ((Ol lo hum ma zid na wa la tan qus na, wa ak rim na wa la tu hin na, wa a' ti na wa la tah rim na, wa a thir na wa la tu' thir 'a lây na, war đi na war đo 'an na)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin Ngài ban thêm cho bày tôi và đừng làm suy giảm, xin Ngài vinh danh bày tôi và đừng hạ nhục, xin Ngài ban cho bày tôi và đừng cấm đoán, xin Ngài ưu ái bày tôi và đừng đặt

ai khác lên trên bầy tôi, và xin Ngài làm cho bầy tôi bằng lòng và xin Ngài hài lòng với bầy tôi))

130- ((اللَّهُمَّ أَحْسَنْتَ خُلُقِي فَأَحْسِنْ خُلُقِي)).

((Ol lo hum ah san ta khol qi fa ah sin khu lu qi)) - ((Lạy Allah, Ngài đã làm cho hình thể của bề tôi đẹp đẽ, xin Ngài hãy làm cho nhân cách của bề tôi cũng đẹp)).

131- ((اللَّهُمَّ تَبَيَّنِي وَاجْعَلْنِي هَادِيًا مَهْدِيًا)).

131- ((Ol lo hum thab bit ni waj al ni ha di yan mah di yan)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, xin hãy làm cho bề tôi kiên định và biến bề tôi thành một người hướng dẫn và được hướng dẫn)).

132- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ التَّوْبَةَ فِي الْأَمْرِ، وَالْعَزِيمَةَ عَلَى الرَّشْدِ، وَأَسْأَلُكَ مُوجِبَاتِ رَحْمَتِكَ، وَعَزَائِمَ مَغْفِرَتِكَ، وَأَسْأَلُكَ شُكْرَ نِعْمَتِكَ، وَحُسْنَ عِبَادَتِكَ، وَأَسْأَلُكَ قَلْبًا سَلِيمًا، وَلِسَانًا صَادِقًا، وَأَسْأَلُكَ مِنْ خَيْرِ مَا تَعْلَمُ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا تَعْلَمُ، وَأَسْتَغْفِرُكَ لِمَا تَعْلَمُ، إِنَّكَ أَنْتَ عَلَّامُ الْغُيُوبِ)).

132- ((Ol lo hum ma in ni as a lu kath tha ba ta fil am ri, wal 'a zi ma ta 'a lar rush đi, wa as a lu ka mu ji ba ti roh ma ti ka, wa 'a za i ma magh fi ro ti ka, wa as a lu ka shuk ro ni' ma ti ka, wa hus na 'i ba đa ti ka, wa as a lu ka qol ban sa li man, wa li sa nan so đi qon, wa as a lu ka min khoi ri ma ta' lam, wa a 'u zdu bi ka min shar ri ma ta' lam, wa astagh fi ru ka li ma ta' lam, in na ka an ta 'al la mul ghu yub)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài sự kiên định trong mọi việc, và sự quyết tâm trên con đường đúng đắn. Bề tôi cầu xin Ngài những điều đạt được lòng thương xót của Ngài, những điều đạt được sự tha

thứ của Ngài. Bề tôi cầu xin Ngài sự biết ơn đối với ân huệ của Ngài, và sự tốt đẹp trong việc thờ phượng Ngài. Bề tôi cầu xin Ngài một trái tim trong sạch và một chiếc lưỡi chân thật. Bề tôi cầu xin Ngài điều tốt đẹp nhất mà Ngài biết, và bề tôi xin Ngài che chở khỏi điều xấu xa mà Ngài biết, và bề tôi xin Ngài tha thứ cho những gì Ngài biết. Quả thật, Ngài là Đấng Toàn Tri những điều vô hình))

133- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْفِرْدَوْسَ أَعْلَى الْجَنَّةِ)).

133- ((Ol lo hum ma in ni as a lu kal fir đầu sa a' lal jan nah)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, bề tôi cầu xin Ngài Firdaws, nơi cao nhất của Thiên Đàng)).

134- ((اللَّهُمَّ صَلِّ عَلَى مُحَمَّدٍ، وَعَلَى آلِ مُحَمَّدٍ، كَمَا صَلَّيْتَ عَلَى إِبْرَاهِيمَ، وَعَلَى آلِ إِبْرَاهِيمَ، إِنَّكَ حَمِيدٌ مَجِيدٌ، وَبَارِكْ عَلَى مُحَمَّدٍ، وَعَلَى آلِ مُحَمَّدٍ، كَمَا بَارَكْتَ عَلَى إِبْرَاهِيمَ، وَعَلَى آلِ إِبْرَاهِيمَ، [فِي الْعَالَمِينَ] إِنَّكَ حَمِيدٌ مَجِيدٌ)).

134- ((Ol lo hum ma sol li 'a la mu ham mad, wa 'a la a li mu ham mad, ka ma sol lây ta 'a la ib ro him, wa 'a la a li ib ro him, in na ka ha mi đum ma jid, wa ba rik 'a la mu ham mad, wa 'a la a li mu ham mad, ka ma ba rak ta 'a la ib ro him, wa 'a la a li ib ro him, [fi al 'a la min] in na ka ha mi đum ma jid)) Ý nghĩa: ((Lạy Allah, cầu xin Ngài ban sự bình an cho Muhammad và dòng dõi của Người, giống như Ngài đã ban cho Ibrahim và dòng dõi của Người. Quả thật, Ngài là Đấng đáng được Ca tụng, Đấng Chí Tôn, và cầu xin Ngài ban phúc lành cho Muhammad và dòng dõi của Người, giống như Ngài đã ban cho Ibrahim

và dòng dõi của Người. Quả thật, Ngài là Đấng đáng được Ca tụng, Đấng Chí Tôn)).

Alhamdulillah, mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah, Đấng Chủ Tể của vũ trụ và vạn vật, lời ca ngợi xứng đáng với sự Uy Nghi và Quyền Lực Vĩ Đại của Ngài. Cầu xin Allah ban bình an và phúc lành cho Nabi của chúng ta Muhammad, cho gia quyến của Người, cho các bạn đồng hành của Người, và cho những ai đi theo Người bằng những hành động tốt đẹp cho đến Ngày Phán Xét.

Mục Lục

Các lời Du'a từ Qur'an và Sunnah.....	2
Các lời Du'a từ Qur'an và Sunnah.....	2

vi500v1.0 - 06/09/2026